

SỐ 188 — NAM THU NAM
 THU SAU 22 MAI 1936
 GIÁ BÁN
 7 XU
 phòng
 xã hội văn hóa
 hòng

XIN CHÍNH PHỦ CỨ TRÌ!

TA SẼ RA THỎ 1000 CHÂN KHÔNG SỢ!

ÂY KHÔNG PHẢI KIẾM CUA MÀ LÈ DẦU

TRI TU

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

MƯỜI ÔNG HÀN-LÂM...

HỒI còn mờ ma báo Nam Phong, ông Phạm Quỳnh đã có lần bàn về việc lập viện Hàn-lâm, annam phỏng theo viện Hàn-lâm Pháp. Nhưng đến lúc ông dời mũ cánh chuồn, thì ông bận đeo thẻ bài ngà và bận làm các công việc trong bộ, không rỗi mà nghĩ đến việc cũ ấy.

Gần đây, tờ « Đông-dương tân tạp chí » (La Nouvelle Revue Indochinoise) cũng bàn nên lập Hàn-lâm, và hỏi độc giả xem mười người nào xứng đáng vào viện Hàn-lâm.

Tờ tạp-chí ấy chỉ quên mất một điện : là nước ta có viện Hàn-lâm rồi. Nay ông cung phụng, ông đãi chiếu, ông điển tịch, ông kiểm thảo, ông biên tu, ông tự soạn, ông trước tác, ông thị giảng, ông thị độc... , chừng ấy ông còn không đủ làm một viện Hàn-lâm hay sao ? Nếu lấy số các ông Hàn-lâm ra mà tính, thì văn minh nhất là nước ta vậy.

Tuy nhiên, chợ càng đông càng vui, viện Hàn lâm « Đông dương tân tạp chí » muốn cho thêm mười người nữa cũng chẳng hề chi. Nhất là nếu mười người ấy đều xứng đáng cả. Thí dụ như ông Bùi xuân Học. Ông Học, người to lớn, chắc bộ óc ông ta cũng to lớn như thế. tài ông cũng to lớn vậy (1). Lại thí dụ như ông Hoàng hữu Huy. Ông Huy có cái trán cao, như vậy, chắc là tài ông cũng cao... Còn ông Lê trảng Kiêu, thì ta cũng không nên hẹp gì mà không cho ông được dự vào, nhưng trước hãy bắt ông ta học lễ phép để viết văn cho khỏi lác các đi đã.

NƯỚC MẶT...

TRONG lúc hội Vạn quốc kéo dài việc trừng phạt nước Ý, thì quân của thủ tướng Mussolini đã chiếm được kinh đô Á, vua Á và quần thần đã đem nhau bỏ nước sang Djibouti. Một nước độc lập đã xóa trên bản địa đồ thế giới.

Thủ tướng họ Mút tha hồ mà đem văn minh sang để diu dắt dân Á lên đường tiến bộ. Muốn tỏ lòng biết ơn, dân Á chỉ còn một cách : là xin làm nô lệ cho người Ý mà thôi. Mà dầu không xin làm, họ cứ bắt làm thì cũng vậy.

Tuy nhiên, việc Đông-phi chưa vì thế mà kết liễu. Vua Á còn định đến cầu cứu hội Vạn quốc, để hội Vạn

(1) Chẳng thế mà ông lại có thơ mới đăng ở Phong Hóa.

LÁ MA ! 0\$25 LÁ MA ! 0\$25 LÁ MA ! 0\$25

đã có bán

ĐOẠN TUYỆT

(in lại)

HỒN BU'Ố'M MƠ' TIỀN

(kèm thêm SỐ ĐÀO HOA)

Quốc đừng nhận Ý đã chiếm được nước mình, và để hội trừng trị Ý cho đến kỳ cùng...

Nhưng vua Á có biết đâu rằng hội Vạn quốc đương tự cứu mình còn chưa xong... Và công việc của hội là mưu tính hòa-bình, mà bây giờ quân Á đã thua, chiến tranh đã hết, hòa bình đã trở lại, thì hội đã đạt được mục đích của hội rồi.

BẢO CỬ TRONG NAM

SAU một cuộc tranh cử gay go, ông De Beaumont đã được bầu làm nghị-viên thay mặt Nam - kỳ ở nghị viện Pháp.

Ba tháng trước đây, ông Beaumont không biết Annam là gì, và người Annam cũng không biết ông Beaumont là ai. Nhưng, nhờ cuộc bầu cử, ông Beaumont bỗng hóa ra chan chứa cảm tình với dân Pháp ở trong Nam, bỗng sinh ra yêu mến miền Nam, chỉ làm le làm

lợi cho miền ấy....Tuy vậy, hiện giờ, ta mới thấy cái lợi cho ông : là ông bỗng được chiếm được chiếc ghế nghị viện. Còn cái lợi cho người Nam và tấm lòng yêu dấu quý hóa người Nam của ông ta, ta chỉ còn đợi.....bốn năm nữa, lúc bầu lại ghế nghị viện kia, mới lại được rõ.

LỢI ÍCH CHUNG

BÁO Tiếng - dân bản nên bỏ tiếng « lợi ích chung » đi, vì nó là một tiếng « trống » thường chỉ để che tư lợi mà thôi.

Ấy chết ! sao lại thế ? Nếu bỏ tiếng « lợi ích chung » đi, thì thật là nguy kịch lắm. Nguy kịch cho lắm ông nghị. Lúc bàn bạc việc nước việc dân, các ông ấy biết lấy gì mà thay cho tiếng ấy được, các ông ấy còn biết nụ cà hoa mướp gì nữa ? Có phải là bắt các ông ấy phải thực thà bản rằng, vì lợi riêng của các ông ấy mà các ông ấy phải

muu việc này việc kia không thì có phải là làm tiêu diệt mất sự giả dối là một đức tính quý báu của các nhà chính trị không ?

Nguy kịch cho các ông làng. Không có tiếng « lợi ích chung » thì đâu có được những cổ bản linh đình trích ở quỹ làng để hiến cho các ông lý, ông tiên, miêng thủ, miêng tai ? đâu có được những chiếu trên chiếu dưới, những tục lệ quý báu của các nhà bảo thủ ?

Duy chỉ không nguy kịch gì cho ông huyện tạp hóa cả, vì ông chỉ giữ ngón tay là có thể trở tài tìm được tiếng khác thay vào ngay : thí dụ như tiếng sà-ích chung...

CHIẾN TRANH

VỚI NHÂN ĐẠO

NHÂN thấy quân Ý dùng hơi ngạt đánh bại quân Á, ở bên hồ Genève, họ đương bàn nên tìm cách làm cho sự chiến tranh không đến nỗi quá khốc liệt, tàn bạo, dã man, làm cho sự chiến tranh hợp với nhân đạo hơn.

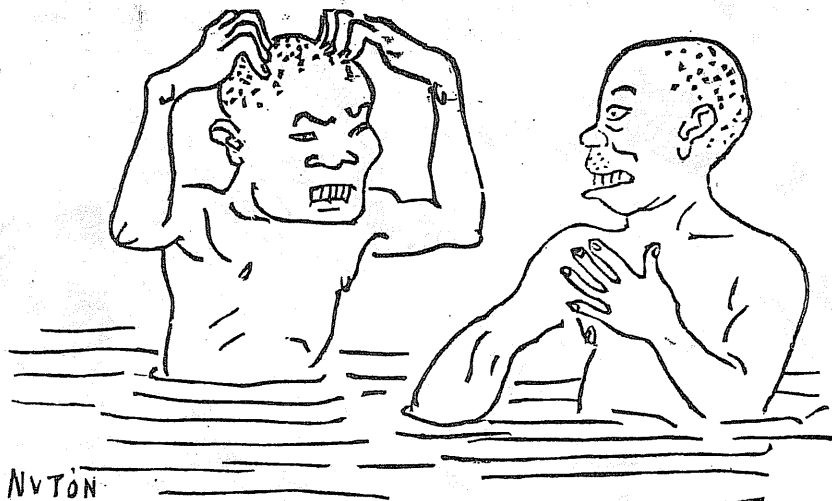
Đã chiến tranh mà còn nhân đạo, thật là một tư tưởng hay ho. Thí dụ như hai đội quân gặp nhau, thì chỉ có thể giết nhau bằng gươm, chứ không có thể giết nhau bằng hơi ngạt, có thể bắn nhau bằng đạn thường, nhưng không có thể bắn nhau bằng đạn đum-đum.

Tuy vậy, đã có người chủ trương cái thuyết rằng chiến tranh càng độc ác, tàn-bạo bao nhiêu thì càng hợp với nhân đạo bấy nhiêu, vì nếu tàn-bạo thì chiến tranh kết liễu chóng hơn.

Thành thử ra bất cứ lúc nào và bất cứ dùng khí-cụ đã man hay văn minh, chiến tranh cũng có thể hợp với nhân đạo cả.

Chỉ có hòa bình là chẳng hợp với cái gì. Mà hòa bình cũng chẳng bao giờ có : nó chỉ có ở cửa miệng nhà chính trị mà thôi.

Tứ Ly



TÙ CHÍNH TRỊ - Họ cứ bảo mình « yêu nước » mà nửa năm họ mới cho tắm một lần.

KỶ SAU
TẬP KIÊU
của
ĐỖ NHƯ TIẾP

HOA-LIỆU TRỪ'-CĂN

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho khỏi rút nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya rượ say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rã gà, nước tiểu khi vàng khi vẩn đục. Hoặc rức xương đau lưng, rất gán rặt thịt, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thật hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho chân thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niên ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết ; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1\$00 uống làm 4 ngày. Đàn bà chữa uống cũng được.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG 81 Route de Huế (bên cạnh chợ Hôm) Hanoi

HẢI-SÂM KIẾN-THẬN

Chế tuyền bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bổ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phỏng sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng đàn bà dương khí hư tổn thành ra khí hư bạch trọc, người dần gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tình, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kể trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thầy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1\$00, uống làm 5 ngày.



X.X. - Bác Lý, tôi xem bác hiểm lắm, vậy bác có muốn lấy vợ lẽ thì tôi chỉ nói dùm một nhời là xong ngay.
L.T. - Cám ơn bác, về sau vợ chồng tôi sinh năm đẻ bảy cũng nhờ mồm bác.

TRUNG BẦY PHONG LAN Ở HỘI KHAI TRÍ

PHONG LAN VÀ PHONG... HÓA LAN

ẤY nhà giàu sang nhiều thì giờ nhàn rỗi và thích chơi hoa bên đồng lòng hợp nhau lại trưng bày các thứ lan quý để cho ai ai cũng được hưởng cái thú xem hoa đẹp.
Đó thật là một nhã ý.

Trước khi được xem lan, mọi người có cái thú bỏ ra một hào lấy vé và được ngắm các ông lính cơ phơi mấy cái khổ lục màu tươi thắm, ngó ngần không hiểu tại sao hoa Hanoi cũng phải cần đến lính tỉnh Hadong canh gác.

Lan thích mọc trong hang tối, nên trong phòng tối mờ mờ. Lan lại thích mọc chỗ cao, nên ai xem hoa cũng phải ngừng cổ lên. Các ông nghị vào đây không tiếc gì một hào, vì tập ngừng cổ như vậy sẽ có lợi về sau. Nhưng còn thường dân chúng tôi trả một hào để ngừng cổ hơn một giờ đồng hồ thì cũng khi quá. Tục ngữ có câu: bóp cổ lấy tiền. Ở đây người ta «bắt giữa cổ lấy tiền». Kết cục đằng nào cũng lấy tiền cả.

Trong phòng nhiều thiếu-nữ đem nhan sắc đến thi với hoa. Thật là trên hoa, dưới hoa, mình ở giữa. Chỗ nào cũng có treo những cái đèn lồng thật to để hai chữ «Ái hoa», dịch nôm đại khái là «Yêu hoa đi» nghe đồng dạng như một «thượng lệnh». Chúng tôi lưỡng lự không biết yêu hoa nào. Vì nhìn hoa thật mỗi cổ, mà chúng tôi tình lại lười sẵn, nên chúng tôi đành nhìn thẳng ngắm hoa giả.

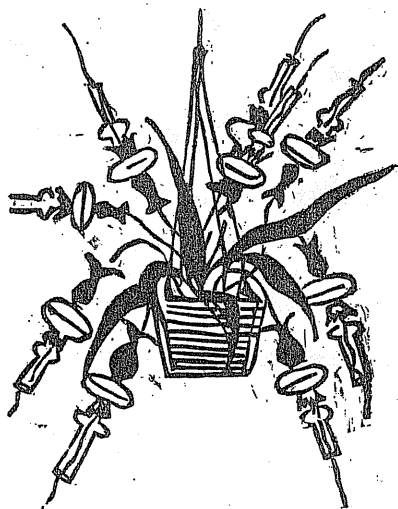
Một ông cụ chủ lan dùng một cái máy bơm lấy nước ở bể cây phun lên các cây lan. Phóng viên báo Phong-Hóa đương đứng chụp ảnh gần đấy được

cái hân hạnh cụ trông nhằm ra một thứ phong lan quý (có lẽ là phong hóa lan), nên được cụ phun nước bễ vào tóc, vào áo. Cũng may trong bể nước không có con cá vàng hay con cóc chết nào.
Lần sau cụ có bơm thì cụ bơm nước hoa cho chúng tôi nhé.

Một ông ngừng nhìn lên cao và đi thật lùi để xem hoa. Một cô cũng ngừng nhìn lên cao và đi thật lùi để xem hoa. Tôi đứng nhìn và theo thái độ thần kinh mà tính thì thế nào cũng có lúc hai người gặp nhau. Quả nhiên hai người chạm vào nhau một cái rất mạnh. Cô thiếu nữ kêu «ái» một tiếng to. Giá đổi những chữ ái hoa viết trên đèn ra hoa ái thì đúng sự thực hơn.

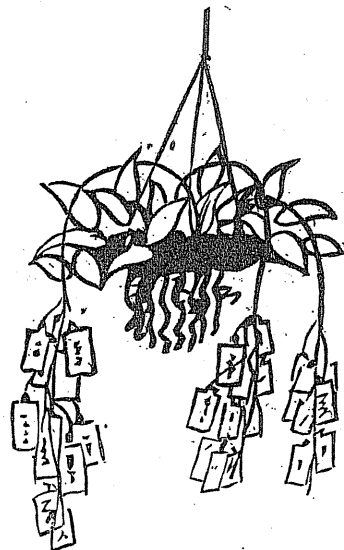
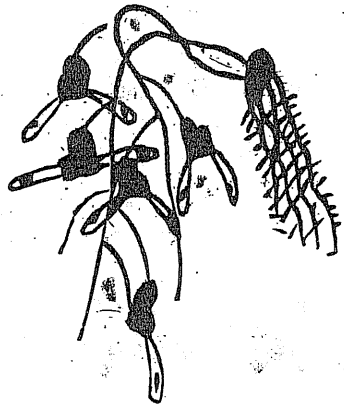
Chẳng cứ những ông giàu sang ấy mới biết chơi phong lan, ngay phòng bên báo Phong Hóa cũng có trưng bày những thứ lan quý mà ai xem chỉ lấy có bấy xu.

CUỘC TRƯNG BẦY CÁC THỨ PHONG HÓA LAN



Thứ lan này hoa nở rất là: bóng thì

giống đèn cây, bóng thì giống đèn hoa-kỳ. Mỗi năm, cả cây chỉ nở có đúng 9 bông hoa mà phải mở bỏ ăn khảo thì hoa mới chịu nở. Người ta gọi là phong lan Cửu đèn, hãy nói cho đúng: thông phong lan Cửu đèn.



Lan Cảnh chuẩn và lan Bài ngà. Hai thứ này quý lắm, chỉ ở Huế mới hợp thủy thổ.



Kim khánh lan.— Thứ lan gió này

muốn sống phải như ngọn gió Nam Phong và đất Xứ sở.



Lan Mộc đặc và lan Chiêu chung.— Lan Mộc đặc hoa như cái mõ của cụ N. N. Quốc cho báo P. H. mượn. Lan Chiêu chung của báo Tiếng chuông sớm. Hai thứ cây này nếu đem bày gần nhau, tự nhiên những bông hoa kêu cộc cộc, boong boong, nghe y như hai người cãi nhau kịch liệt.



Hà thành lan.



Rổ hoa lan hay lan Loạn diêm.

Thật là đủ các thứ lan, có thiếu họa chăng chỉ thiếu có Lan Khai.

Nhất, Nhị Linh

SẼ RA MỘT SỐ ĐẶC BIỆT TRUNG NAM BẮC một nhà

(Khuyến khích sự liên lạc, bài trừ những có chia rẽ)

Xin các bạn có tài liệu gì về việc này những việc xảy ra xưa nay, những chữ dùng, những bài đăng báo v. v. . . có can hệ đến việc liên lạc hay phân chia Trung Nam Bắc) thì làm ơn gửi về ngay cho. Xin gửi về những truyện vui ngắn và nhất là tranh khôi hài, ngoài bìa xin đề:

TRUNG NAM BẮC một nhà

Các nhà buôn Nam-kỳ nên biết :

Nhân dịp nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Hanoi sắp thành lập nhà Tổng-dại-lý (agent général) tại Saigon, để kiêm quản các việc và đặt Đại-lý ở các tỉnh Nam-kỳ, vậy ngài nào muốn nhận làm Đại-lý ở tỉnh nào thuộc về Nam-kỳ thì xin các ngài nên gửi thơ cho Tổng-cục Nam-Thiên-Đường 46 rue des Phuc-Kien Hanoi mà thương lượng việc Đại-lý, để nhân dịp này bản-cục sẽ sắp đặt các việc cho có trật tự và tiện việc thi hành của bản-cục, thì bản-cục cảm ơn lắm.

TỔNG-CỤC NHÀ THUỐC NAM-THIÊN-ĐƯỜNG kính cáo.

CÓ ĐI CÓ LẠI

ONG thanh-tra lục-lô đi thăm
quăng đường mới xưa từ
Mạc-thượng đến Chợ-bờ.

Buổi chiều, khi tới bên này sông Đà,
ông dừng xe ô-tô xuống xem qua lại cái
cầu đường chữa.

Gần đó, ba người Mường đứng thì
thảo nói chuyện, ba chàng công tử Mường
với bộ cánh lối kinh trâm phần trâm:
áo khăn xếp, mỏng, đội xụp sát lông
mì, cái áo chàm mới, ngắn quá đầu
gối, cái quần chực bầu ông chèn vừa
may xong. Nhớ thêm vào ba bộ y phục
ấy bà cái ô trắng không mấy khi dùng,
dù trời nắng rất, và một cái đèn điện
bấm bằng đồng đánh bóng loáng.

Bàn định với nhau hồi lâu, một người
đưa bạn giữ hộ cái ô rồi lần la lại nói
ô-tô đó. Anh Mường hình như muốn
nói điều gì với ông tham lục-lô, nhưng
còn ngần ngại, do dự chưa dám.

Ông thanh tra đã sắp cho xe chạy, vì
ông lái lấy, còn tờ mô quay sang bảo
ông tham ngồi bên:

— Tôi coi chừng anh Mường này
muốn nói điều gì. Ông thử hỏi hẳn ta
xem.

Quả thực anh Mường thấy xe « quan
tây » còn rộng và đoạn chừng quan tây
đi Hòa-bình, nên muốn nhờ quan tây
và quan tham ba chỗ phía trong, vì ba
anh em anh ta cùng đi Lang-mo ở ngay
bên đường Hòa-bình.

Ông thanh tra lục-lô nói thạo và rất
sôi tiếng annam, liền vui vẻ ngắt lời
người Mường:

— Lang-mo, gần Cao-phong và núi
Hôm, phải không?

— Vâng, ở quăng giữa Cao-phong và
núi Hôm.

— Tôi biết.

Rồi có lẽ thích trí về những điều mình
biết, ông thanh tra mỉm cười ngắm
nghĩa anh Mường và nói tiếp:

— Cả hai người kia?

— Vâng.

— Các anh đi chơi chợ?

— Vâng, hôm nay ngày phiên.

Ông thanh tra mỉm chặt môi, hấp
háy cặp mắt, hỏi đùa:

— Ở chợ có nhiều cô nàng đẹp lắm?

Anh Mường bẽn lẽn cúi mặt rúc rích
cười.

— Vậy anh gọi họ lại mà đi.

Anh Mường sung sướng:

— Quan lớn cho phép?

Ông thanh tra gật. Tức thì anh kia
vừa gào vừa vẫy bạn lại. Rồi cửa xe
chưa kịp mở, ba anh òn ào tranh nhau

trèo vội lên ngồi vắt vẻo và nhún nhảy
trên nệm êm.

Xe chạy rất mau. Ba anh yên lặng
nhìn nhau, sung sướng quá, nước
miếng nuốt ừng ực, không kịp nghĩ đến
cười cùng là bản tán truyện trò nữa.....

Nhưng, ở đời những phút hạnh phúc
thường vùn vụt như bay, nhất khi chúng
lại đi ô-tô. Vì thế, khoảnh khắc, ba anh
Mường đã buồn rầu thấy cái cảnh quen
mắt hiện ra bên đường: cảnh Lang-
mo.

Xe từ từ đỗ. Ông tham sợ bọn kia lại
trèo qua cửa bước ra, vội kêu:

— Chờ mở cửa xe đã!

Ba anh Mường vẫn ngồi phưỡn ngực
không nhúc nhích, vì vừa thoáng trông
thấy đến gần chục người làng đứng ở
dưới ruộng nhìn lên ô-tô. Các anh tưởng
chết ngất được về nỗi quá sung sướng:
Trong bọn người làng có cả mấy cô
nàng xinh xắn với cái khăn vuông trắng
và cái áo trắng phong phanh mở trên
bộ ngực đầy đặn và cái váy xanh tròn
xoe.

Nhưng đầu sao các anh cũng phải
rời cái xe sang trọng, vì đã hai lần, ông
tham nhắc các anh điều đó. Ung dung,
chững chạc, ba anh theo nhau bước
xuống đường, rồi không thêm quai cổ
lại, khoan thai, bề vệ như ba ông quan
châu, ba anh tiến đến chỗ bọn người
làng, và kể lẽ với họ đủ mọi điều khoát
lác.

Ông thanh tra ngắm nghĩa lắc đầu,
trong lòng cảm tức. Ông bảo ông tham
tá:

— À! ra chúng nó mắng vào tận mõm
mình! (dịch nguyên văn). Chúng nó
làm như mình là tài xế của chúng nó.
Ông gọi ba thằng khốn nạn ấy đến đây
tôi bảo.

Khi ba anh Mường trở lại, ông thanh
tra chẳng bảo gì, ông chỉ nhẹ nhàng
mở cửa xe và tươi cười mời họ lên.

— Nhưng chúng tôi đến nơi rồi.

— Thì cứ lên.

— Nhưng đây là Lang-mo. Kia kia
núi Hôm.

— Thì cứ lên.

Ba anh Mường quay ra bảo nhau:

— Quan tây cho đi chơi mát một vòng
nữa.

Rồi không ngờ vực, không lo ngại, các
anh bước vào xe. Một anh bản thủ xin
phép quan tây cho mấy cô nàng cùng đi
chơi, nhưng chưa kịp nói, xe đã quay
mũi và đã vùn vụt bay trên đường.

Hai mươi phút sau, xe lại đỗ bên bờ

sông Đà. Ông tham tá lục lô lẽ phép bảo
bọn Mường:

— Bây giờ thì xin mời các ngài xuống
cho.

— Xuống?

Ông thanh tra gật:

— Phải, xuống. Mà xuống mau!

Vừa nói ông vừa vung cái «manivelle»
khiến ba anh Mường sợ hãi, ãy vội
nhau chạy ủa xuống đường.

Bấy giờ trời đã nhá nhem tối. Xe
quay đầu chạy về Hòa-bình sau khi
ông thanh tra và ông tham đã dặn đi
dặn lại bọn kia:

— Từ nay nhớ cảm ơn, nhé!

Ông thanh tra sung sướng bảo ông
tham:

— Đó là một bài học hay cho lũ Mường.
Hắn sau này chúng nó biết nói cảm ơn.

•

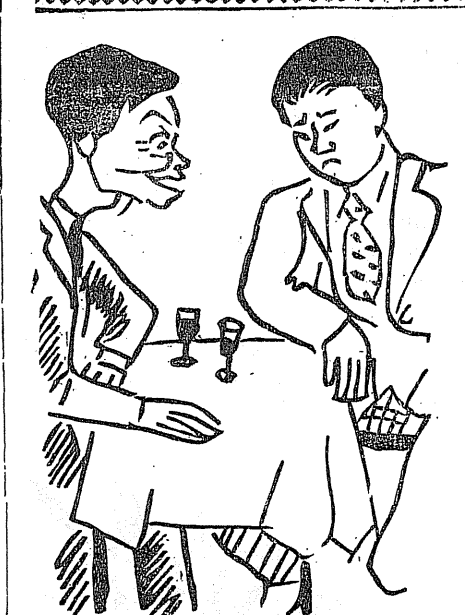
Ba tháng sau.

Một hôm cũng trên con đường Hòa-
bình — Chợ-bờ, xe ông thanh tra lục lô
đâm xuống ruộng. Ông và ông tham tá
không bị thương, mà xe cũng không hư
hỏng chỗ nào.

Nhưng làm thế nào đem được xe lên
đường? Hai bánh xe lọt vào rãnh nước,
lì ra phải mười người dùng gậy và
thừng mới bẩy và lôi lên nổi.

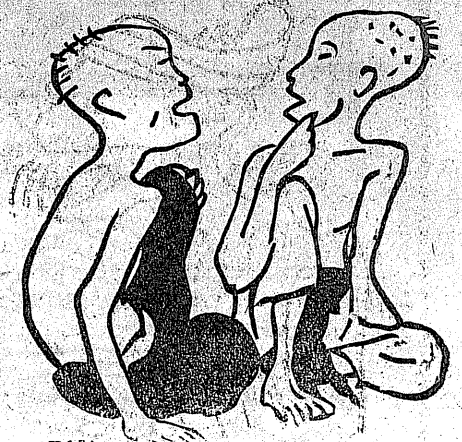
Ông tham toan đi tìm người giúp sức
thì may sao từ phía Chợ-bờ đi tới một
người Mường. Khi đã hiểu các công việc
cần phải làm, người Mường nhanh nhẹn
chạy đến các làng xóm lân cận. Ông
tham bảo ông thanh tra:

~~~~~



— Tôi khi nào mà uống rượu vào thì  
không nhớ một tí gì nữa!

— Thế thì bây giờ anh trả tiền rượu  
đi!!



MTAM

— Mày à, tao khổ lắm, mỗi lần đi tao  
mắc là thầy tao lại lôi tao ra đánh.

— Oan thoán làm quái gì, cha mẹ đánh  
thì vào thân chứ đi đâu mà thiệt.

~~~~~

— Người Mường họ tốt bụng và chịu
khó.

— Phải, chứ không như người Mèo
và người Mán.

— Vì Mèo, Mán với họ sao được? Họ
văn minh hơn nhiều. Có khi họ biết
những điều mà dân quê annam không
biết, chẳng hạn như nói cảm ơn.

Ông thanh tra cười:

— Phải, tôi nhớ. Động một tí là họ
cảm ơn. Đưa tay bắt tay họ, họ cũng
cần thận: « Cảm ơn quan lớn ».

Hai người phá lên cười.

— Mà họ lại hào hiệp nữa kia. Đây,
rồi chốc ông coi, cho tiền, họ cũng không
nhận đâu.

Điều thuốc lá thứ hai vừa hút hết, anh
Mường đã dẫn đến gần năm chục người,
trong số đó có cả mấy cô con gái tươi
thắm như những bông hoa rừng.

Một phút yên lặng. Rồi người Mường
bắt đầu nói, nói rất lâu.

Ông tham thì thầm bảo ông thanh tra:

— Chắc anh ta khuyến khích bạn bè.

— Rồi người Mường họ cần thận và
chu đáo quá.

Bỗng người diễn thuyết quay lại phía
ông thanh tra và lẽ phép nói:

— Bẩm quan tây, chúng tôi đến cảm
ơn quan.

Cả bọn cùng nhao nhao nói theo:

— Cảm ơn quan lớn!

Rồi lặng lẽ, nhanh nhẹn, không nói,
không cười, tản mạn xuống ruộng, mỗi
người đi một ngã. Chỉ trong khoảnh
khắc, quăng đường lại vắng teo.

— Thế nghĩa là gì?

Ông thanh tra hỏi ông tham.

— Tôi hiểu rồi, thằng Mường đi ô-tô
mấy tháng trước.

— Thì ra nó trả thù?

— Vì một tiếng cảm ơn.

Khái-Hưng

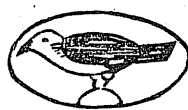
Đèn kỳ sinh nở

MÃN NGUYỆT KHAI HOA
Các bà khi sinh nở dùng
Rượu-Chối Hoa-kỳ soa nhất
quý.

— đỡ phải nằm than —
— không lo té thấp —
— gân cốt khỏe mạnh —
— đi lại được ngay —
Buồn lắm nhiều, bán rất chạy
Nhiều tỉnh có Đại-lý rồi

Phòng-tích «con chim» gia truyền ngũ đại

Ai muốn biết thuốc Phòng-Tích Con Chim có
công lực đến thế nào, trước khi dùng thuốc
xin cứ đến các nhà Đại-lý hỏi sẽ biết
thuốc hay. Tỉnh nào cũng có Đại-
lý, nhiều quá không thể đếm
hết tên lên báo được.



VŨ ĐÌNH TÂN

Ấn-lưu kim-tiền 1926

178bis Đường Lạch-tray — Haiphong

Nghỉ mát Đồ-sơn

ĐỒ-SƠN NÀO BẰNG
Vừa chảnh, vừa mát, vừa
thơm lại rẻ tiền
Phấn thuốc soa rôm CON-GÀ
Hộp to 125 grs. : 0p10
Hộp bé 75 grs. : 0p06
Buôn giá hạ, bán lãi nhiều
Đã nhiều tỉnh có Đại-lý.
nên buôn ngay, bán rất chạy

CHƠI BIẾN...

Tu Ly

C U Ô C Đ I Ì E M I B A O

Thật tôi nghiệp cho nó !

Thach Lam

Ông V. Ba, Thái bình : Đã nhận được
« M. B. H. », nhưng không tăng được



- Muốn sống thì đưa tiền đây!
- Thật quả không có một xu nào.
- Vậy có những cái gì trong túi thì đưa ngay đây



— Xin vui lòng.
— ! ! ! !

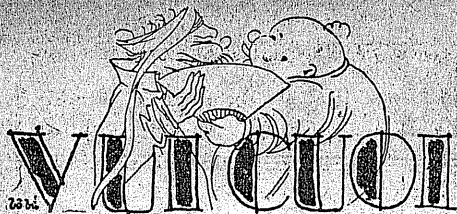
VIỆC PHÁP-LUẬT

nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn
có bằng Luật khoa cử nhân nay ở :
số 83 phố Quan Thánh, Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của v. v..

Giờ tiếp khách { Buổi chiều : từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối : từ 8 đến 9 giờ

BASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTY
BASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTY
BASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTY
BASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTYBASTY
áo chemisette Indémaillable
bằng fil hiệu
B A S T Y
mặc rất bền,
cam đoan không sờ sợt
CÓ BÁN KHẮP CÁC NƠI



Của N. N. Khánh, Bắc-ninh

Hỏi tên (truyện thật)

Bà thầy bếp, một thầy cai thừa dịp được về nhà quê xem hội, bốn thầy xúm lại một cô gái quê ngây thơ, cứ nhất định hỏi:

— Tên cô em là gì, cho chúng anh biết?

CÔ GÁI QUÊ — Em chả nói, tên em xấu xí lắm.

BA ÔNG BẾP — Chúng anh muốn biết tên em, được, em cứ nói.

— Em chả dám nói, tên em xấu xí lắm, nói tên các thầy lại cười.

— Ô kia, được em cứ nói, tên em xấu, chúng anh càng nhớ lâu.

— Nhưng mà các thầy đừng cười tên em, em xin nói, thôi em chả dám nói, nói các thầy ghét lắm.

— Không ghét đâu cứ nói.

— Các thầy đã yêu em, hỏi tên em, nhưng em đã nói tên em xấu xí lắm, vậy trừ thầy cai ra, còn ba ông bếp, em xin thưa: tên em là... thôi, em chả nói.

BA ÔNG BẾP (thích chí cười) — Tên... là... là... gì, em cứ nói.

CÔ GÁI QUÊ — Thưa với ba ông bếp, tên em là cái Nồi, đây em đã bảo tên em xấu xí lắm.

Lúc đi, ông cai nói: « Con bé ấy thế mà nó nói sỗ dầy, nó bảo nó là cái Nồi, thì ra nó kể lên đầu cả ba ông Bếp».

Của Duntic

1. Nhời thầy

THẦY ĐỒ (giảng) — Chữ là của thánh hiền, ta phải nên quý trọng. Nếu tờ giấy có chữ rơi xuống đất, các con phải kính cẩn nhặt lên, chớ có dẫm lên mà phải tội.

HỌC TRÒ — Dạ.

Một lúc sau, học trò không thuộc bài, thầy liền giơ chân lên bắt trò lườn qua.

Trò ngạc nhiên, nhất định không chui.

Thầy hỏi vì cớ gì?

TRÒ — Vì trong bụng con chứa đã nhiều chữ mà thầy còn bắt lườn dưới chân thầy, như thế sai với đạo thánh hiền.

2. Chê văn Kiều

Mấy người ngồi đánh bài từ chiều đến mãi gần một giờ sáng. Đưa ở chia bài đã buồn ngủ, lại thấy chậm cho tiền, nên ngủ gật.

Một ông bạn liền cầm đồng ván ném vào khay, rồi nói:

— Càng những lúc này mới biết văn cụ Nguyễn-Du tả chẳng đúng tí nào.

CHỦ NHẢ — Bác chê cả văn Kiều?

— Chứ sao? Trong truyện Kiều có câu « Máu tham hề thấy hơi đồng thời mê ». Nhưng bác không xem thằng quit nhà bác đấy à, ngồi ngủ mê mệt từ nãy đến giờ, vừa có tiền đã tỉnh như sáo ngay.

Của B. Đà, Huế

Lăm to

THẦY THUỐC — Sao tôi đã bảo ông không nên ăn nem mà ông cứ trái lời tôi mãi thế?

BỆNH NHÂN — Ông ngờ oan cho tôi, chớ tôi có dám ăn nem đâu!

— Nếu ông chối mãi, thì tôi không thể

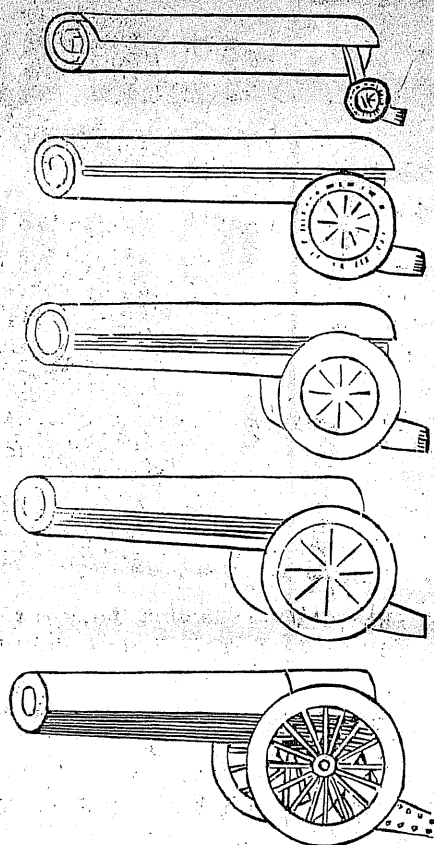
NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



— Từ đây đến hàng rượu xa gần?

— Đi từ đây đến đó thì một cây số, lúc ở đó trở về thì hai cây.

(RIC ET RAC)

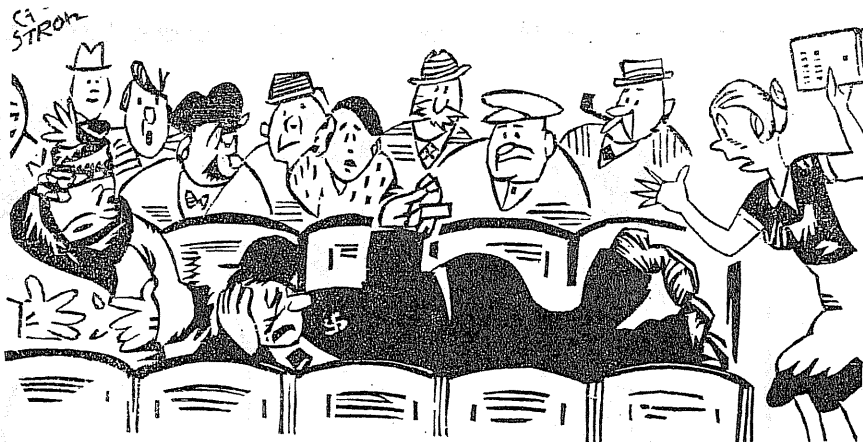


Sự biến đổi của một tờ hòa ước.

(LE RIRE)



— Cứ lờ đi đừng quay lại mình à? Mặc kệ bọn thầy sang bắt quàng làm họ ấy.



ĐẠI LÂN

— Bốn vé đây. Tôi lấy bốn chỗ ngồi.

(RIC ET RAC)

nào chữa được nữa.

Sau bệnh nhân phải thú thật rằng: vì mình quá thèm nên đã lỡ ăn ba gói.

Ra về, người học-trò vẫn bụng tráp theo hầu, lấy làm phục thầy lắm.

HỌC TRÒ — Sao thầy biết tài thế? Về cho con biết với!

THẦY (mỉm cười) — Nào có khi gì đâu. Khi mới vào nhà, lao tinh ý trông thấy lá gói nem ở dưới tủ gần bệnh nhân, thì tao biết ngay là bệnh nhân có ăn nem.

Học trò gật gù ghi lấy và xin thầy ra nghề.

Làm thuốc đầu được nửa tháng, một hôm muốn bắt chước thầy, anh ta vừa bước vào phòng bệnh, đưa mắt nhìn quanh mình gật gù đắc ý...

— Sao bà lại ăn thịt rắn, bảo bệnh không trở lại sao được!

BỆNH NHÂN — Ôi trời ơi! Tôi mà ăn thịt rắn được sao! Thầy làm rồi!

THẦY THUỐC (tức quá) — Bà không ăn rắn thì làm gì có da rắn bọc chiếc giày cao gót của bà đó?!



LOÀI VẬT CÓ BIẾT CƯỜI KHÔNG?

THEO như các nhà văn sĩ thì loài vật cũng biết khóc — như con hươu, trước khi chết, cũng rỏ vài giọt nước mắt. Nhưng loài vật có biết cười không?

Có vài giống cũng biết cười nhưng nó chỉ mỉm cười thôi, chứ không cười thành tiếng, chẳng hạn như giống chó, giống ngựa.

Cách đây 15 năm, bà Raphael Dubois có cho hội chuyên nghiên cứu về tính nết loài vật ở Ba-lê xem một bức ảnh rất lạ. Đó là ảnh một con chó săn đang cười: Người ta chia cho nó một miếng đường; nó ngồi nhìn, thêm lăm: Nó cũng hiểu thế nào chứ nó cũng cho, nhưng không cho ngay, cốt để trêu nghịch nó. Médor (tên con chó) biết vậy nên nó cười — hai hàm hơi hé ra, môi trên nhếch lên một ít, để hở hai hàm răng trắng nướu. Mắt long lanh, đuôi ve vẩy và toàn thể nó rung động như lúc ta đương cười như nắc nẻ vậy.

ĐƯỜNG DÀI NHẤT

CON đường dài nhất hoàn cầu là con đường ở Mỹ. Đầu đường ở Nữ ước, ở góc phố thứ 42 và phố thứ 5. Ở đó, người ta có trồng một cái bảng đề tên đường như sau này: « Đường Lincoln-San Francisco, dài 3.334 dặm Anh » Bề dài đường đó tính ra độ 5.955 cây số và bề rộng suốt rọc đường chung bình độ hai mươi thước. Con đường đó qua hết thầy 12 nước.

B.Q. (lược dịch)

ÂM NHẠC VỚI SỨC VẬT

CÁCH đây vài năm, hội « Bảo trợ sức vật » ở Ba-lê có phái người đến hòa nhạc trước chuông khải vườn Bách thú

CÁC BẠN SỐ'I CƠ'M ĐEN NÊN BIẾT

Nếu bạn muốn chữa thuốc phiện thì không có thứ thuốc nào hay bằng THUỐC CAI HỒNG-KHÊ. Bạn hút ít chỉ hết 2\$00 là bỏ hẳn được (Thuốc nước mỗi chai 1\$00, thuốc viên mỗi hộp 0\$50). Trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút lại khỏe mạnh hơn, không sinh ra chứng gì khác cả. Nếu bạn nghèo không có tiền mua thì bạn cứ thân-hành lại nhà thuốc HỒNG-KHÊ (số nhà 88 phố Huế, ngay trước cửa chợ Hôm Hanoi) sẽ có thuốc cho bạn cai được hẳn mà không tính tiền (buổi chiều từ 7 giờ đến 9 giờ). Bạn đừng ngại, chủ-nhân sẽ tiếp đãi bạn rất vui vẻ và kín đáo. Nếu bạn cho người lại lấy thì không được, vì sợ có kẻ lợi dụng xin thuốc về bán. Khi đến lấy thuốc bạn nên nhớ hỏi lấy quyền sách thuốc, đem về xem, có đủ các thứ thuốc gia-dụng chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con. Lỡ khi trái nạng trở gười phải dùng đến, hoặc mách bảo cho những người có bệnh. Ai có tiền thì mua, nghèo túng đến xin cũng được.

HỒNG-KHÊ CÓ MÓN THUỐC LẬU HAY NHẤT HOÀN-CẦU

họ xem các « tổ loài người » có biết tới cái thú âm nhạc chăng.

...Cả, chuông đương nó đùa vui vẻ, nhưng lúc điệu đàn du dương nổi lên thì khi mẹ công khi con leo cả lên ô, rồi đứng ở trên nhìn xuống bằng con mắt sợ hãi.

Trái lại, giống Pinguin (một giống chim miền bắc cực) rất thích nghe kèn hát.

Các nhà thám hiểm cứ việc mở máy cho đĩa chạy là tự nhiên hàng đàn, hàng lũ ở đâu chạy đến..., rồi đến những khúc tẻ mề, hững con già — ý chừng đã quen nghe âm nhạc — lim dim đôi mắt ra vẻ khoái trí.

MỘT PHONG TỤC LÀ

CỦA GIỐNG PINGOUIN

THEO nhà thám hiểm Jame Marray thuộc đoàn Shackleton thì giống chim « pinguin » làm tiêu biểu cho nền văn minh miền bắc cực.

Giống ấy thật lạ, bất cứ ở xa hay gần, hễ trông thấy người hay chó (chó tải đồ) là chạy lại ngậm cả đàn. Lần đầu có một con « chùm », cứ chỉ bệ vệ — dừng bước cách chỗ người đứng không xa, rồi con « chùm » dún dẩy một cách « trịnh trọng », cúi đầu, đọc một bài « đit cua ». Bài « đit-cua » gồm có nhiều tiếng ngân ngân. « Đit-cua » đọc xong, con chùm còn lặng lẽ cúi đầu vài giây rồi sẽ nhìn thẳng vào mặt khách có hiệu chẳng. Khách không hiểu, con « chùm » lại đọc lại bài « đit-cua ». Cứ như thế đến ba, bốn lượt cho đến lúc cả đàn tưởng là khách hiểu mới thôi.

Lược dịch : N.X.K., Bắc ninh

C Ầ U Ô

Cần người làm

Cần một người vẽ sơn, chì, mực. Lương tháng 5, 6\$00. Ăn ở hăng tôi. Đến hay viết thư cho M. Nguyễn tiến Giới, Directeur Ets. Nguyễn mạnh Hiền Frères Quảng yên.

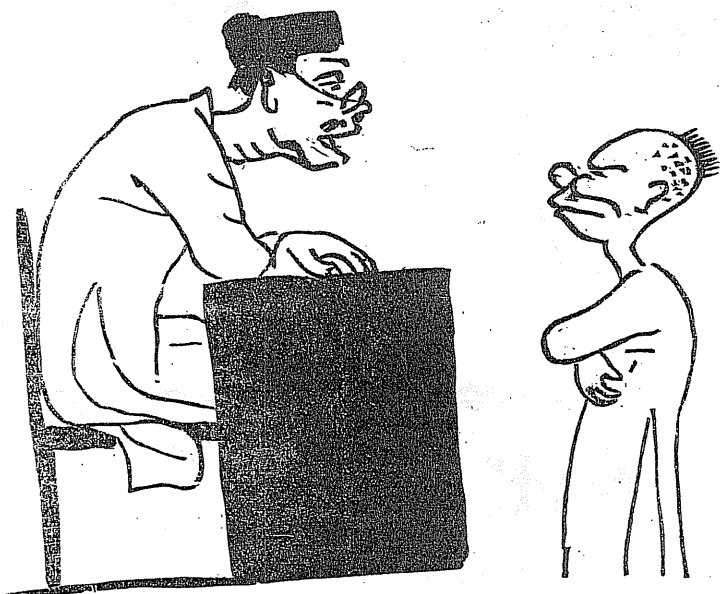
Cô, thầy tốt nghiệp hay cựu sinh viên năm thứ tư trường sư phạm muốn dạy học tại tư gia thì viết thư và gửi carnet scolaire cho M. Đỗ Mỹ Vétérinaire indochinois, Savannakhet.

Xin việc làm

N-139.—19 tuổi, có bằng Cao đẳng tiểu học, biết đánh máy chữ, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia hay thư ký ở nhà buôn. Hỏi M. Nguyễn khắc Đĩnh, Trại Tá huyện Vũ tiên, Thái Bình.

N-140. — Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, lịch thiệp, học lực khá, muốn tìm một việc làm bất cứ việc gì cũng được. Lương bổng chỉ cốt đủ sống. Hỏi M. Nguyễn chí Thành 58, Jacquín (Cité nouvelle) comp. 7, Hanoi.

N-141. — 20 tuổi, học lực năm thứ tư ban thành chung, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, muốn tìm một chỗ dạy học, từ lớp nhất trở xuống, hay một việc gì làm. Chỉ cần đủ sống, ở Hanoi hay đi xa cũng được. Hỏi M. Nguyễn Khang, 54, Hà trung, Hanoi.



THẦY GIÁO — Gia đình (famille) có những ai ?

CON CỤ LÝ TOÉT — Thừa thầy « ra đình » có cụ hồ, cụ cả, cụ bá, cụ xã và thầy con ạ.

CUỘC ĐIỂM SÁCH

THUYỀN MƠ (THƠ TÂM CHỮ)

THUYỀN MƠ (1) là tập thơ thứ ba của ông Thao-Thao.

Tập này dồi dào hơn hai tập trước của ông. Vì nhiều giấy hơn : ba mươi hai trang tất cả.

Trong ba mươi hai trang ấy, ta phải trừ đi quá một nửa phần dưới. Vì ở phần dưới « thi sĩ » gây lại những bản đôn cũ : ông in lại những bài thơ đã xuất hiện trong hai tập đầu.

Một mẹo để làm cho dày sách.

Già có cái mẹo nào làm cho sách hay nữa thì hơn.

Cái mẹo đó, ông Thao-Thao cũng tìm thấy : ông chẻ lối thơ tự do của người khác và khen lối làm thơ tám chữ của ông.

Ông bảo chúng ta rằng : ông đã đi « tìm những tay anh chị trong làng thơ mới (thơ tự do) của nước Pháp như Rimbaud, Duhamel, Claudel... và đọc xong những tác phẩm của mấy thi giả ấy, ông « nhận thấy thơ tự do khó nhớ »... « Khó nhớ là trông quên, trông quên là trông chết » v v...

Thực là lý sự của một cậu học trò nhỏ và bạo mồm Cậu học trò bạo mồm bàn luận đến những đoạn triết

(1) Xin đừng ai thêm, vì đây là thuyền mơ mộng, chứ không phải thuyền mơ mẩn.

lý cao-siêu mà cậu chưa hiểu vở nghĩa.

Nhưng không sao ! Đây không phải là truyện lý sự. Đây là truyện thơ.

Miền là thơ ông đẹp, thơ ông hay, thơ ông du dương làm cảm động được tâm hồn người ta...

Về sự đẹp và sự hay, thì thơ ông Thao-Thao đã có thừa. Vì chính ông bảo thế.

Đây này :

« Âm điệu của thơ tám chữ (thơ của ông, cổ nhiên) biến hóa — có biến hóa mới tránh được nỗi nhàm (la monotonie) (?) — tùy theo nghệ thuật của thi-sĩ.

« Mau, thưa, nhịp nhàng, mạnh mẽ... Âm điệu thơ tám chữ ở cả đây... »

« Thơ mà không hồn, nghĩa là thiếu « tình cảm thật » thì dù nghệ thuật có cao, cũng không lâu dài... »

Thực là những ý kiến rất vững chãi, rất cao siêu, những lời hứa hẹn rất tốt đẹp.

Nhưng đến lúc thực hành...

Đến lúc thực hành thì ông cho ta thấy một việc mới mẻ lạ thường ! Ông dùng thơ ông để cải lại lý thuyết của ông một cách hùng dũng.

Tôi xin trích ra đây mấy đoạn. Chỉ mấy đoạn ngắn ấy cũng đủ. Vì nghệ thuật, tình cảm, tâm hồn của ông chỉ quanh đi quẩn lại có thế, từ trang đầu cho đến trang cuối, — nghĩa là chẳng có gì :

Sớm biết ra đã yêu người trong mộng,

Tri đuổi theo với người mộng xa xôi

Trong mây hờ, trên hơi nước trời voi,

Không gần được song không hề vô vọng.

(SỚM BIẾT RA)

Đưa tầm mắt nhìn muôn nghìn nóc nhà

Ngủ say sưa, đắm chìm trong bóng tối.

Anh băng khuâng cùng bóng đen thăm hỏi :

Ta về đâu ? Bóng ủ buồn thiết tha...

Thần Mang-Hải đêm xưa đến bên giường,

Tơ lụa nội-hóa đủ các màu và các hạng đồ may y-phục phụ-nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

Có bán đủ các mặt hàng của hãng S. F. A. T. E. Namdinh dệt.

Mới về rất nhiều hàng tây hiệu A. G. B. ở Paris.

Mỗi thứ chỉ có hai áo vậy xin kính mời các bạn phụ-nữ kịp đến xem mẫu tại hiệu

MAI ĐỀ

26 PHỐ HÀNG ĐƯỜNG

thi sẽ mua được hàng tốt và giá hạ.

Cắt chuỗi giây buộc chân anh ngày tháng.

Lướt mây xanh, anh nổi rong dậm thẳng :

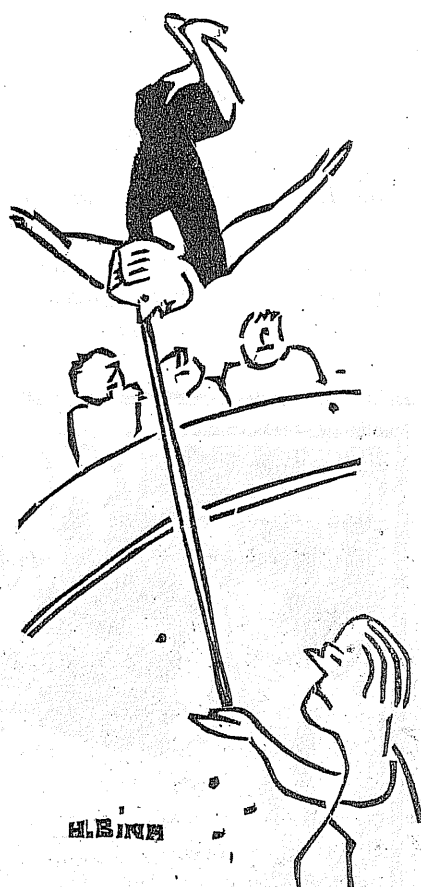
Nhà nghìn năm như ấn hiệu trong sương.

(NGƯỜI KHÔNG NHÀ)

Cho chúng tôi đọc những câu « thơ » như thế, nhà « thi-sĩ » Thao Thao khiến chúng tôi nghĩ đến những cái hình nhân không hồn và đến thơ của ông Bùi-xuân-Học đăng trong Phong Hòa số tuần lễ tử tế.

Bởi vì « thơ » của nhà « thi-sĩ » Thao Thao chỉ là những chữ thôi, chỉ là những câu tám chữ thôi. Còn những câu truyện thi vị, thi tứ, tình cảm thực, nghệ thuật biến hóa mà ông nói rất khéo trong bài tựa của ông thì, dẫu nề ông Thao Thao, chúng tôi cũng thấy nó tương tự như truyện... trăm voi không được bát nước sáo. Hay nói cho đúng với tên cuốn « Thuyền Mơ » nó chỉ là những cái « mơ » chất đầy « thuyền » thả sông trôi biệt tâm tích.

Lê-Ta



— Mày ơi, đầu gậy có con kiến lửa nó sắp bò vào lỗ mũi tao, hạ xuống nhanh lên !

— Chịu khó một tí, độ năm phút nữa thôi...



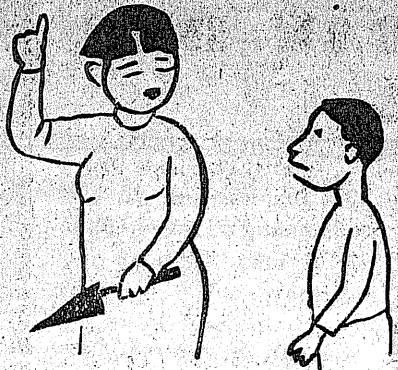
SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

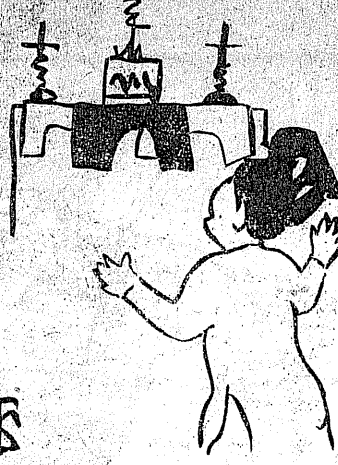
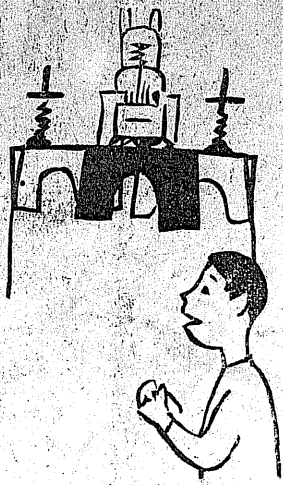
SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





BÁ CHỦ — Nhỏ, tao đi chơi vắng, mày ở nhà mang quần áo lên bán công (baleon) mà phôi nhé!



ĐỒNG BÓNG PHÚ

Con công cái bán,
Bà cốt ông đồng

Nghe chuông lạnh cảnh,
Thấy trống bập bùng,
Lắc đầu khoay-khoay
Dậm chân đùng đùng.

Ghế treo bước lên, chân chữ ngũ bắc
ngang nhăm nhẩy,
Xếp bằng ngồi xuống, tay đàn tam
bổ lảo tung tung.

Này đức Thánh Mẫu,
Này bà Thoải cung,
Này vua nhà Lý,
Này tướng họ Hùng.

Vác gươm gỗ nhí bơi thuyền trên
chiều cạp,
Rút hương thơm nhí phê chữ lá trầu
không.
Rạch lưỡi nhỏ quét trầu, thuốc thánh
ngài cho có khác.
Múa tay trên lửa rượu, phép tiên cô
lạ vô cùng.

Phép thần thông hoán vũ hó phong,
khỏi thuốc lá thở ra nghi ngút;
Tài biến hóa đi mây về gió, tinh com
đen nằm ghé thông dong.

Việc binh nhưng giúp sức đức Diêm-
vương, ông Tôm đàn quân ngoài cửa bể,
Chức kiểm lâm đứng đầu dưới âm
phủ, cô Bơ cai trị mấy khu rừng.
Cậu đẹp chín nghìn nói nhit nói
nhăug, chẳng khác leo sào cái chuột,
Cô xinh ba vạn, nhảy lên nhảy xuống,
làm cho ngựa nọc con ong.

Xem quẻ thẻ hộ người, chữ từ trừ
đọc ra hồi thọ,

Hóc xương gà xin thuốc, bài lục quân
ra vị xuyên khung.

Cũng có lúc đi xem địa-lý, này bảo cho
chủ hay, một xu thầy không sách
nhiều,

Nhưng đã có giấy viết nước chanh, hơ
lửa lên chữ rõ, thấp nguyên thánh
hứa hoàn công.

Gặp ngày xuân-thiên đại hội, bóng phải
dựa tường hoa, trông nội-diên, múa
trong cửa sổ,

Có khi thủy đạo xuất du đồng theo hầu
thánh giá, dặm mạn thuyền xa vắng
xuống giòng sông.

Thượng đồng thời mặt thoa son phấn,
đổ tựa quả hồng quân ra tuồng bóng
dáng.

Rước thánh thời cổ vác dùi đồng, hét
như quan đại tướng làm bộ oai hùng,
Leo cây đa vương áo lẫn kèn, dit quận
đau rừ, dậm ngực nói đồng chậm
nên câu phạt,

Đu xà diện trệt quần rơi xuống, dùi non
trắng hếu, nhanh miệng rằng thánh
hiện để trần tròng.

Xin lộc cậu lắc đầu, da na ba tiếng tày
cũng rần,

Xin tiền cô dẫu mở, mặt dậu sin tiếng
khách ra rông.

Tình thuyền tình đã ghé tới nơi, giọng
đò đưa nỉ non câu khoan lời,

Tâm lửa tâm khen ai khéo dục, hát
sầm soạn êm-ả bực tình chung.

Thương hát thời sớ tui hết xu, hẹn nên
hương là xu mười cửa,

Tiền com chịu về nhà bán thóc, mỗi
khóa hội là thóc trăm thùng.

Thuốc yêu bỏ vào rượu, rượu mê pha
vào thuốc, quỳnh rũ con người tối thị
hại nhân chi độc được,

Đồng trai giả làm gái, đồng gái giả làm
trai, lá loi trò truyện, thành vị khả
ô chi hôn phong.

Khi xuất hành đồ đệ nghênh ngang,
xếp đầy gánh gập,

Lúc hồi trang tiền đồ hết nhẵn, cổ cả
thể ihung.

Cậu lậu quả cả, sao lúc ấy chân không
nhảy căng,

Có lò gánh ốc, thử phen này ruột có rối
bong.

Tuổi thời đã lúong,
Tinh hầy còn ngóng.
Quên nhà quên cửa,
Đối vợ đối chồng.

Đoái thương số nặng mình cao, tình
tuổi xuân đã năm mươi ngoại lễ.

Tô diêm khăn châu áo ngự, tuồng con
người eon đôi tám trong vòng.

Phải kiếp thời theo, mượn giá bóng mà
trắng cười gió cợt,

Nếu già còn đại, vị thần đồng mà thử
thất gia vong.

Đầu roi cùng đầu kiếm khoe tài,
quên cả trên đầu tóc bạc.

Đồng trẻ với đồng già đủ truyện, then
thay cửa miệng răng long.

Đổ như Tiếp

CHỮ DÀI

L.T.S. — Bài này phải đợi hết tuần lễ
tử tế mới dám đăng.

THEO lời ông Gilbert, giống mọi Penhls
ở Phi-châu có lắm cách thể rất độc
và rất lạ. Nếu mọi người trong xứ mất vật
gì, thì đưa thẳng hai tay lên trời và thốt
ra những câu nguyện rửa ghê ác, nghe
lạnh cả người.

Dưới đây là những lời rửa của một viên
tù trưởng mất con dao.

Amcrau hotkeno Tipso danomo daonu-
ma accro-nubem, tulu(o tipsola kumsa,
coucous rumenlem kunobát, siuksiu hot-
keno siulo siujajomed xomrara; hocklo
ouá hocklo! (Nguyên văn).

Đưa nào ầu cấp con dao của tao thì có
thần Tipso ăn ruợ, vào rừng thì có rắn
móc mắt, ăn cơm thì cơm hóa lửa, và
con dao tao sẽ bám thây mi ra cho người
kháe ăn; mi chết, mi sẽ chết! (Văn dịch
ại của văn Pháp).

Trước khi kết luận bài này, ông Gilbert
còn thêm: «Về mặt ác cũng như về mặt chữ
dài, những câu chữ rửa này vẫn không có
lời gay nghiệt của dân tộc nào thẳng nôi.»

Ác?... Vâng, thì cũng gọi là ác, nhưng
nếu nói về mặt dài, thì những câu rửa ấy
đã thấm thía vào đầu với những câu chữ
của nước chúng tôi. Hơn thế, một người

dân bà annam không học chữ cũng có thể
thốt ra những câu chữ có âm điệu du
ương nghe rất êm tai — lẽ tự nhiên là
không em tai cho những người bị chữ —
và ra dáng một bài thơ... thơ bình dân
lắm. Trước khi cho ông Gilbert biết cái tại
— nếu người ta có thể gọi chữ bằng thơ
là một cái tại — của môn chữ dài annam,
tôi xin thành thực xin lỗi các độc giả và
nhất là các thánh giá. Dưới đây là một lời
chữ mới gá:

Tao mất một con gà vàng khoảng
cổ

Một con gà nở lang lông
Đem về, bay nấu nồi đồng
Bay nấu nồi đất
Bay ầu lật đặt
Bay ăn ban đêm
Vừa nấu vừa nếm
Bay ăn canh lat
Bay ăn bằng bát
Bay ăn bằng mớ
Bay ăn cho no
Đề nghe tao chữ:
Tam canh mỡ nội
Xóm hội xóm phường
Lư hương bát nước
Xóm trước xóm sau
Xóm bầu xóm hội
Chị gái em trai
Mười hai nhánh họ
Họ nội họ ngoại
Họ Lê họ Phúc
Họ Trần họ Thực
Bay ăn gà tao.....

Ngoài bài này ra còn một bài nữa có thể
gọi là dài vô hạn, xin trích ra đây để mua
vui:

Nó ở nhà tao
Nó là con kha (con gà)
Nó về nhà mây
Nó hóa con rắn con rết
Nhà mây có một người
Nó cắn chết một người
Nhà mây có hai người
Nó cắn chết hai người
Nhà mây có ba người
Nó cắn chết ba người.....

Và cứ thế chơn miệng kéo dài cho đến
10 người, 20 người cũng được. Thấy chán
thì đọc trở lại từ đầu để lấy hứng mà
đọc nữa.

Thanh Tịnh



— Sao nó bé thế kia mà đã phải đi
tu nhĩ?
— Mày giết lắm, vì bố nó trước
cũng đi tu chứ sao.

PHI-YÊN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC - LONG

43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

Các bà đau t

Nếu các bà thấy trong người rữ rượi, da dưới đau đớn khi
khi lẫn cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong bốn
1) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cung vì
2) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ trặc trở làm cho não đau
3) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở hơi
4) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gốc đau
Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn

«BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÂN» của chúng tôi, là
không sai một. Quý bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quý bà sẽ được

Giá thuốc BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÂN: Hộp lớn (10)

Nhà thuốc VÕ-VÂN-VÂN T

Chi-cục HAIPHONG:
103, Ed Bonnal,
Tél. 248

Tổng đại-tý NAMDINH:
Thọ-thế-Đường,
296, Rue Paul-Bert



— Kia, cậu chèo đi chứ, đừng yên một chỗ thích gì ? !

CHUNG QUANH ĐOẠN TUYỆT



Ồ! gót ông Nguyễn-công-Hoan, ông Leiba, biên tập báo *Ich Hưu*, đem ra kết án « Đoạn-Tuyệt một

lần nữa.

Nhưng khác với ông Hoan, ông Leiba trở lại viết một bài chữ tây lời lẽ ly tao lắm ở báo *Annam mới*.

Xem xong bài của ông, ai cũng phải nhếch mép tự bảo : ông thật là một nhà phê bình có tài... nếu ông hiểu những truyện mà ông phê bình.

Tiếc thay, ông lại không hiểu, khiến cho quốc-dân thiệt mất một nhà phê bình có tài, tội ấy, ông chịu lấy vậy.

Ông bảo : trong truyện « Đoạn Tuyệt » một cô dâu mới tìm phương thoát ly sự áp chế của gia-đình nhà chồng.

Chỉ hiềm một nỗi, cô Loan truyện Đoạn Tuyệt lại không tìm phương kế để thoát-ly sự áp chế ấy. Trái lại, cô cố nhẫn nại, nhưng sự nhẫn nại của cô chỉ làm cho cô thêm khổ, và, tôi xin nhắc lời tựa của tôi, đời cô không biết sẽ đến đâu, nếu không có cái chết của chồng cô... Vậy « truyện Đoạn-Tuyệt » tả một cô dâu tìm phương thoát ly » của ông chỉ là một ảo truyện trong trí tưởng tượng quá rộng của ông, nói nôm na, là một truyện ông bịa ra vậy.

Hơn nữa. Ông bẽ cổ truyện Đoạn Tuyệt chưa chán, ông lại bắt tác-giả Đoạn Tuyệt có những ý-nghĩa của ông nữa. Ông bảo « tác giả muốn mời các cô dâu mới đoạn tuyệt với gia đình nhà chồng và chồng, mà lại không muốn hay không có thể bảo cho các cô dâu muốn hy-sinh nghĩa vụ cho ý riêng mình những phương cách để đoạn tuyệt »

Đọc đến đây, ông cho phép tôi cười đã, vì tôi không thể nhịn được. Ông, cũng như ông Hoan, cũng như ông Quốc Lang, vô tình hay hữu ý, đã hiểu chữ đoạn tuyệt một cách hẹp hòi quá. Hay là sự hiểu ở trong trí hẹp thì nó hẹp, ở trong trí lớn thì nó lớn, cũng như khinh khí ở trong quả cầu nhỏ thì nhỏ, mà thả ra thì bay tung khắp vũ trụ bao la.

Đoạn tuyệt, ý tưởng đoạn tuyệt với đời cũ, với những sự cấu nê, áp chế, cổ lỗ, ông Nhất Linh đâu có để dành riêng cho các cô dâu mới như các ông tưởng.. Ý tưởng đoạn tuyệt với đời cũ, Nhất Linh muốn cho độc giả nào cũng có

sau khi đọc hết truyện của ông ta. Nếu, bất cứ ai, người mới, người cũ, một bà mẹ chồng như bà phán, hay một ông giáo như ông Hoan, khi đọc xong « Đoạn Tuyệt » bỗng thấy sinh ra lòng ghét đời cũ, muốn đoạn tuyệt với nó, yêu đời mới và mong sống với nó, ấy là tác giả đã đạt được mục đích rồi ? Hai chữ đoạn tuyệt có nghĩa xấu xa, rộng rãi như vậy đó.

Thằng hoặc, ông cho giảng như vậy còn là khó hiểu, thì tôi xin hạ xuống một bậc nữa, mà nói rằng : Ý nghĩ của Nhất Linh trước khi viết truyện không phải là : « muốn đoạn-tuyệt thì phải làm thế nào ? —, nhưng mà là « có nên đoạn-tuyệt hay không ? »

Tuy vậy, hoặc như cơ quan đề hiểu của ông vẫn chưa đạt được ý kia, thì tôi xin thí dụ rằng : ví thử hết thấy những người cũ đọc Đoạn Tuyệt đều cảm rồi ghét cũ, đoạn tuyệt với nó, thì còn cần gì tìm cách để đoạn tuyệt nữa. Cho nên, trong *Đoạn Tuyệt*, một câu nói, một cử chỉ của nhân vật trong truyện đều đầy rẫy nghĩa đoạn-tuyệt cả.

Với câu hỏi : « Có nên đoạn tuyệt hay không ? », Nhất Linh nhìn ra xã hội, quan sát, rồi nhận thấy rằng : nên đoạn tuyệt. Ý tưởng đoạn tuyệt như vậy đã dựa vào sự thực. Ai là người có con mắt biết quan sát cũng phải nhận thấy như vậy. Mới, cũ không thể ở chung được : chỉ còn một cách, là làm thế nào cho người ta, hết thấy người ta bỏ cũ mà theo mới thôi.

Viết đến đây, tôi lại sự nhớ đến một ý kiến ngây ngô của ông Quốc Lang. Ông ta bảo Nhất Linh nguy hiểm, vì một đảng thì bảo không làm sai sự thực để lợi cho một lý thuyết nào, một đảng thì lại lấy luận đề : đoạn tuyệt. Rồi ông cho là trái ngược nhau. Thật ra thì nó trái ngược nhau chỉ ở trong óc ông ta, một nhà phê bình có tài na ná như ông Leiba vậy. Nhất Linh không làm sai sự thực, lúc ông tả những cảnh nàng dâu, mẹ chồng, nhưng sự thực đã tự nó làm lợi cho lý thuyết : đoạn tuyệt. Ý tưởng Đoạn Tuyệt chỉ là một sự kết quả dĩ nhiên của thực tế.

Ông Leiba có đã động tới những nhà phê bình đã ngợi khen Đoạn tuyệt và trong số đó, ông thấy vô số những kẻ phê bình nửa mùa (pitres de la critique).

Vòi cũng đồng ý với ông về điều ấy. Tôi cũng thấy vô số nhà phê bình nửa mùa,... không hiểu tư tưởng của người ta, mà cũng dám đặt bút phê bình.

Không những ông bảo những nhà phê bình ca tụng Đoạn Tuyệt nhiều kẻ nửa mùa, ông lại còn bảo công chúng hoan nghênh Đoạn Tuyệt chỉ là a-dua mà thôi. Duy chỉ có ông là người có trí xét đoán, là nhà phê bình có tài mà thôi. Quốc dân còn đợi gì mà không tôn ông vào bậc thánh.

Ông khinh thường công chúng, ông chê Đoạn Tuyệt, là quyền riêng của ông, cũng như một người học trò chê Tolstoi là văn sĩ nửa mùa, cũng là quyền riêng của y. Nhưng chỗ ông đã lạm quyền ấy, là lúc ông bảo ông Khải-Hưng nguy hiểm mà không nói rõ tại sao ông ấy nguy hiểm cả. Bảo người ta là nguy hiểm, là một nhà phê bình nửa mùa, thì ai bảo chẳng được ; viện lẽ, viện chứng có sác đáng để tỏ rằng người mình công kích là nguy hiểm, là phê bình gia nửa mùa, thì mới khó. Sự khó ấy, tôi tưởng đối với ông, tôi đã vượt qua được rồi vậy.

Đến ông Nguyễn công Hoan mới lại buồn cười nữa. Vì hiểu sai Đoạn Tuyệt, ông đã chê Nhất Linh phải nhờ đến sự may rủi — cái chết của người chồng — để kết cấu đời làm dâu của Loan. Nhưng, chính ông, ông lại đi nhờ một lá số độc đắc mười vạn đồng. Ý chừng ông ta cho trúi ỉ số không phải là một sự tình cờ vậy. Rồi ông lại bắt bà án của ông nhét vào tử, để rinh, như một thằng ở nhóm qua khe cửa để nghe lỏm vậy. Những trang tuyệt tác ấy — những trang tuyệt tác về lá số độc đắc, về cái tử định người, về đám ma rồi bỏ vào nồi canh đã định giá trị của nhà văn Hoan một cách bất di bất dịch... nhưng không phải ở chỗ mà nhà văn ấy tưởng.

Tứ Ly

Cours de vacances

Préparant à tous les examens et concours

S'adresser à

M. Vũ - đình - Hoè
13 Phạm-phú-Thứ Hanoi
de 16h. à 18h.

HẠT DẬU ĐON

Mang với đội

Phụ trương T.B.T.V. ngày 3-5, « Phiêu dạt » :
...Rút tiếng hát, một cô con gái Thở xinh đẹp
vai đội một bó củi tự trong rừng bước ra...

Nếu cô ta đội bó củi trên vai, thì đầu cô hẳn mang cái khăn, và chân cô hẳn cắp một đôi giày.

Văn chương quá

Cũng trong bài ấy :

...Đôi mày không cần sửa chữa đặt trên đôi mắt bờ câu mơ mộng, như một nét vẽ thanh tao vờn đám mây bạc...

Đôi mắt kỳ lạ : vừa là mắt bờ câu, lại vừa là đám mây bạc nữa. Tác giả vì thế, vì có lẽ đôi mắt ấy mù hay có nhai quạt chắc ? Ta có thể đoán thế được, vì tác giả tính nết rất cẩn thận, đã cẩn thận cho ta biết rằng đôi mày đặt trên mắt, chứ không phải đặt chỗ khác.

Quá lắm !

Ngo Báo tiểu thuyết, 6-5, « Khách khó g nhà » :
...Vài kẻ tò mò, nông nổi, bảo khách là một anh chàng điên, đã nhiều phen khùng hoảng vì tình, sau lại bị tình nương cười vào mặt cuồng sĩ, nên đâm ra loạn óc...

Bị tình nương cười vào mặt cuồng sĩ, mà đâm ra loạn óc thì anh chàng ấy quả cũng điên thật !

Lạ thật !

Cầm thành T. C. số 2, « Người năm xưa » :

...Ngày hội chợ cho người ta có cái cảm giác được gặp nhau...

Không gặp nhau, mà hình như gặp nhau, lại vì hội chợ. Thế thì quái thật !

Nhầm một tí !

Cũng bài ấy :

...Trái banh đầu, Khanh giao rất mạnh làm cho đối phương đổ huyệt, trái thứ hai, Khanh bắt tận trên lưới mà ăn luôn hai điểm...

Đánh ping-pong mà bắt ban ngay tận trên lưới thì thật lạ !

Còn thiếu gì nữa ?

C.T.C.T. « Áo vàng » :

...Minh tôi ử-ê, một nhọc, báng khuáng như thiếu thốn một vật gì...

Thiếu cái sức khoẻ, chứ còn gì nữa !

Không

Nghê Mới, số 3, « Những đêm trăng » :

...quay ra cùng nhau nhảy xuống giòng sông chỗ đã vô tình cuốn theo hai đỉnh bạc...

Giòng sông vô tình hay có tình cũng không thể cuốn theo hai đỉnh bạc được !

Nguy quá

Ngo Báo số 2600, « Quanh việc Ý, Á » :

...Vì quân Ý chiếm Djibouti là nơi căn cứ cũ của tiểu vương Nacibou...

Thành thử ra Pháp với Ý đã đánh nhau rồi mà ta không biết, lại chỉ có Ngo-báo biết ; Nhưng nếu tiểu vương Nacibou lại lấy Djibouti làm nơi căn cứ, thì hẳn đã có một trận Á-Pháp rồi. Ngo báo thích chiến tranh quá !

N.D.C.

Tài lạ !

T.T.T.B. số 102, « D rớt chân dung ông V.L. » :

...Một nhà văn có tài chết trẻ, để lại cho chúng tôi một mối tiếc thương...

Tài chết trẻ ! Quả thực là một cái tài ít người có được, vì phần nhiều người ta chỉ có tài chết già mà thôi !

SATO

từ-cung !!!

khó chữa, khi hư ra dầm dĩa, có khi vàng, khi trắng, bốn chứng đau từ-cung :

g và hai sợi giây chằng yếu nên từ-cung sa).

động từ-cung, từ-cung có vết mà sinh bệnh).

hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào từ-cung làm cho từ-cung sưng)

độc bệnh phong-tính truyền nhiễm).

hình, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :

, là thuốc phát minh trị bệnh từ-cung và khi hư, trăm người dùng

được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

n (10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

N Thudaumot (Namky)

Tổng đại-lý HAIDUONG

Tài-Lương

17, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI.

36, Rue du Coton

Tél 98

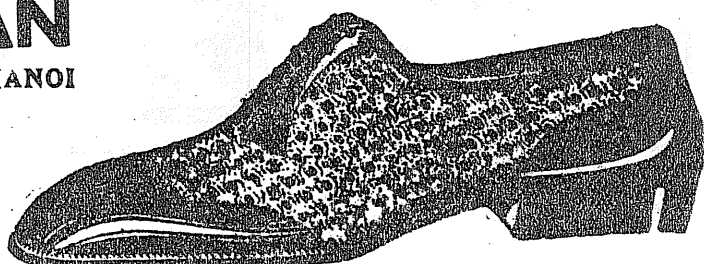
Giày kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu !

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG BÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



S Ò N G

TRUYEN DAI của NHAT-LINH

IV

Từ hôm về quê, Hiệp và Thanh lần đầu tiên dấy trước khi mặt trời mọc. Lúc hai người xuống đến chuồng ngựa thì Thái đã đứng đó đương sai bảo người nhà đóng yên ngựa.

Thanh rét run đứng sát vào chồng, hai tay bưng lấy má và miệng suýt soa. Thái cầm cương giắt ra một con ngựa trắng nói với Thanh :

— Con ngựa này chạy khỏe và êm, nhưng phải cái hơi dữ.

Chàng cười và nói tiếp :

— Nhưng bà chị tôi bây giờ đã cưỡi ngựa thạo rồi không sợ ngã như hôm nào.

Thanh cũng cười theo :

— Tôi cưỡi ngựa lại có phần giỏi hơn cả nhà tôi đấy.

Nhìn vào bếp thấy có lửa đỏ, Thanh hỏi :

— Quay gà đây phải không ?

— Không, đây là đun nước. Đồ ăn và các thứ tôi đã buộc vào yên ngựa, đủ hết rồi. Hai bác cứ việc yên tâm đi.

Được biết Thanh và Hiệp muốn vào rừng săn, Thái dấy từ ba giờ sáng để bảo người nhà sắp sửa. Chàng làm những công việc đó vì thích, chứ không phải vì bồn phận hay vì muốn chiều lòng Hiệp. Bỏ coi cha mẹ từ thuở nhỏ, chàng vẫn sống một đời hiu quạnh, thiếu thốn tình yêu thương dịu dàng. Từ hôm có Thanh về đến nay, chàng thấy công việc của chàng làm có thú vị hơn, chàng thấy cần có một người để chàng chiều chuộng và hết lòng săn sóc đến. Thanh đối với chàng không phải là người thiếu-nữ tân thời, có vẻ đẹp lông lẩy làm chàng ngây ngất nữa : hơn hai tháng trời sống gần nhau, cảm vì lòng tử tế của Thanh, chàng bắt đầu coi Thanh như một người bạn gái, như một người chị mà chàng kính mến.

Thanh khoan khoái và hơi lấy làm

Tóm tắt những kỳ trước

Hiệp một ông tham nghị trả hạn và chủ đồn điền, lấy Thanh, một thiếu nữ giòng rồi đài các những tâm tính phóng đãng. Hiệp đưa Thanh về đồn điền của mình để mong cùng Thanh sống những ngày an ái đầy đủ.. Ở đồn điền có Thái, 24 tuổi làm quản lý..

là rằng ai cũng tìm cách chiều mình, ai cũng kính trọng mình nữa. Nàng cầm lấy giấy cương, giơ tay đập vào cổ con ngựa mấy cái, rồi lẹ làng nhảy thoát lên mình ngựa.

Ngồi trên mình ngựa cảm thấy cái khỏe mạnh của mình, nàng đưa mắt nhìn ra chân trời điểm sao thưa và mơ màng nhớ lại những buổi sáng

rừng, chàng đi sẽ bất tiện cho hai người.

Hiệp và Thanh qua khỏi một cái suối đến một khu rừng cây cao vút. Thanh ngừng mặt lên hỏi :

— Rừng gì mà đẹp thế này. Lá cây to quá nhỉ ?



mùa đông lạnh lẽo ở Hanoi, mỗi một trở về nhà sau một đêm mê man với những thú nhục dục. Nàng như còn trông thấy rõ trước mặt cái cảnh những đầu phổ vẳng với một, hai người phu xe đứng ủ rũ đợi khách chơi đêm.

Thấy Hiệp đã nhảy lên ngựa dục đi, nàng hỏi Thái :

— Bác không đi cho vui.

Thái đáp :

— Tôi bận lên coi đàn gõ trên rừng chám.

Một lát sau chàng nói tiếp :

— May ra gặp hai bác cũng chưa biết chừng.

Chàng từ chối vì biết rằng Hiệp và Thanh chỉ mượn cớ đi săn để vào

Hiệp đáp :

— Rừng « teck ».

Thanh cầm đầu, thúc ngựa phóng nước đại : chân ngựa dẫm lên những đám lá khô nghe rào rào, khiến Thanh quay lại bảo Hiệp :

— Em tưởng như là ngựa dẫm lên những chiếc bánh đa nướng ròn.

Hiệp không đáp, mãi ngắm ánh sáng trên cao rơi xuống lướt mau trên tấm áo hồng của Thanh và trên mình con ngựa trắng. Về phía xa, in lên nền cây xanh xẫm những chiếc lá nhỏ lẩn tẩn rơi xuống không ngọt như một trận mưa vàng.

Thanh bỗng ghi cương ngựa đứng dừng lại đợi Hiệp tiến lên. Hiệp cho ngựa mình đứng sát cạnh ngựa Thanh rồi giữ chắc giấy cương,

nghe mình giơ tay phải nhẹ ôm lấy Thanh, kéo về phía mình. Thanh nghiêng nón, vừa thở vừa giơ ra đôi má đỏ ửng, lảng lơ đợi chồng hôn. Nàng mỉm cười nói :

— Một nhưng mà thú quá.

Hai người cố ghi cương cho ngựa đứng yên, kê má nhau, yên lặng nhìn xuống một cái thung lũng nhỏ. Bên một giòng suối, mấy nóc nhà tranh ẩn trong nương sơn trông êm đềm như một bức tranh vẽ cảnh đời xưa. Thanh nói :

— Giá chúng mình được ở trong cái nhà tranh kia mà yêu nhau suốt đời thì thú biết bao.

Hiệp cười nhạt, đáp :

— Mình vẫn hay có tính đứng núi này trông núi nọ. Đó là nhà ông khóa Điền, trước kia giàu có, nhưng bây giờ nghèo xơ nghèo xác.

— Ta vào chơi đấy đi... để hưởng cảnh nghèo trong ít lâu cho nó lạ.

— Anh không muốn vào. Ông ta với thầy tuy là hai người bạn học, nhưng ghét nhau rừ lắm.

Ngẫm nghĩ một lát rồi Hiệp hỏi vợ :

— Em có thích mặt ông không ?

— Thích lắm. Nhà ông ta có nuôi ong ?... Ồ, thế thì phải vào mới được, từ thửa bé em chưa xem người ta nuôi ong ra làm sao !

Hiệp lắc đầu nói :

— Không thể nào chiều ý em được. Tuy ông ta lừa cả hai mắt, chắc không nhận ra, nhưng bà vợ kể lại biết mặt anh Ta đi tìm chỗ nghỉ ngơi ăn uống thôi. Em đã đòi chưa ?

— Đòi lắm rồi.

— Thế thì chúng mình sang bên kia, có một chỗ thú lắm.

Hai người phải xuống giắt ngựa lần theo một con đường nhỏ. Đi được một quãng, bỗng Thanh kêu lên một tiếng đau :

— Có lẽ em dẫm phải gai.

Hiệp vội vàng quỳ xuống cỏ, nhắc chân vợ lên và tháo dép quai ra xem xét.

(Xem tiếp trang 12)

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies

1 lit dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

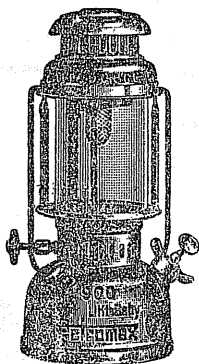
1 lit dầu hôi đốt

đặng 13 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỂU MÓ'I RẤT TỐT TÂN

Giòng giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu xăng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sải đèn Petromax rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc chặc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sải đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

CHIẾC TẮT NHUÔM BÙN

TRUYỆN TRINH THẨM của PHẠM CAO CÙNG

III. NGƯỜI HAY MA?

HÃY tôi mất đi đã được nửa tháng. Nhà tôi, — nhà tôi nghĩa là chỉ còi có ba người, kể cả vú già, — vẫn sống một cái đời yên lặng như trước. Tôi đi học như thường, tối về ngủ một mình ở trên gác. Đối với đi tôi, nhất là từ hôm thầy tôi mất đi, tôi thấy có một sự lạnh nhạt thể nào nó chia rẽ làm cho tôi không thể nào thân với đi tôi được. Thấy thế, vú già, một hôm bảo tôi rằng :

— Cậu không nên thế, đi cũng như mẹ, ghẻ lạnh như vậy, người ta cười.

Thấy tôi không trả lời, vú già nói tiếp :

— Khốn nạn, từ khi ông mất, bà có thương khóc quá độ mà thành ra đau mắt!

Có thương khóc thực hay không thì tôi không biết, song có một điều rõ rệt là đi tôi đau mắt. Đã mấy hôm nay, đi tôi luôn luôn đeo kính đen, tối nào cũng tra thuốc. Có lẽ đi tôi đau mắt lắm, nên nhà dưới, đi tôi không cho thắp đèn điện nữa, kêu chổi, chỉ dùng ngọn đèn dầu nhỏ mà thôi. Trên gác, chỗ bàn tôi học thì vẫn thắp đèn điện như thường.

Một hôm trời mưa, tôi trần trọc mãi không sao ngủ được. Tôi bèn trở dậy, bật đèn lên, lấy mấy bộ truyện quốc ngữ ra đọc, vì ngày hôm sau là chủ nhật, tôi không có bài vở gì làm cả. Xem được độ hai trang truyện, tôi bỗng ngạc nhiên kinh hãi vì ở nhà dưới, có tiếng người thì thầm to nhỏ. Tôi quên chưa nói rõ là khoảng gác ấy, chỗ kê bàn tôi học, ở ngay trên gian buồng đi tôi ngủ. Chắc không phải là vú già đương nói chuyện với đi tôi, vì theo lệ thường, cứ chín giờ tối là đi tôi đi ngủ, khóa cửa ngách lại, để một mình vú già ngủ ở ngoài hàng. Tôi nghi ngờ vô cùng, vì lúc đó để đã đến một, hai giờ đêm. Nhưng biết đâu, hay là vú già cùng đi tôi có điều gì bí mật phải bàn bạc với nhau?

Vốn sẵn tính tò mò từ thuở nhỏ, tôi quyết khám phá ra điều bí mật. Dón đến ra lối cửa thang, tôi lần bước xuống dưới nhà, nhưng ác chưa, cửa thang lại khóa chặt rồi. Đó là một điều lạ, vì ngày thường lại không bao giờ như thế.

Không làm sao được, tôi lại dón

đến lên gác. Dưới nhà, tiếng nói vẫn si-sào...

Tôi ghé sát tai xuống van gác xem vú già và đi tôi bàn chuyện gì mà bí mật làm vậy, nhưng không, lạ chưa, tuy tôi không nghe rõ được tiếng gì, nhưng tôi biết chắc đó là giọng nói của một người đàn ông. Một người đàn ông! Vậy người đó là ai, chắc chỉ có thể là nhân tình của đi tôi. Chà, con dâm phụ quái ác thực, thầy tôi mất, có lẽ ngoài mộ chưa mọc cỏ.

Sáng hôm sau, tôi dậy sớm xuống nhà dưới, — cửa thang đã mở khóa từ bao giờ. Có lẽ đi tôi còn ngủ, vì cửa buồng đóng chặt. Tôi ra ngoài cửa hàng thì thấy cửa khép; tôi ngồi đợi một lúc thì vú già đi mua sồi về cho tôi; đó là lệ thường hôm nào cũng vậy, tôi trở dậy thì đã có quả sáng sủa, tôi chỉ rửa mặt, ăn quả rồi đi học.

Thấy tôi, vú già ngạc nhiên hỏi :

— Cậu hôm nay sao dậy sớm thế?

Tôi không trả lời nhìn thẳng vào



mặt vú già làm cho vú lại càng ngạc nhiên.

— Cái gì thế, cậu?

— Vú phải nói thực cho tôi biết: hôm qua ai nói chuyện gì trong buồng đi tôi mà khuya thế?

— Không, có ai đâu?

— Vú đừng dấu tôi!

— Khốn nạn, tôi mà dấu cậu thì....

— Vú không phải thế, tôi tin lời vú lắm, vì tôi biết vú nuôi tôi từ thuở

nhỏ, mà có lẽ ở nhà này, — thầy tôi ốm yếu không kè, — chỉ có vú là thương yêu, săn sóc tôi mà thôi. Nhưng thực đêm qua tôi nghe rõ dưới buồng đi tôi có tiếng người nói chuyện, mà tiếng đàn ông.

— Sao cậu không xuống xem?

— Tôi định xuống, nhưng cửa thang gác khóa chặt rồi.

Vú già ngẫm nghĩ, lầm bầm :

— Thế thì lạ thực, không có lẽ, vì nếu có người vào thì tôi đã biết. Từ khi ông mất đi, nhà đơn người, nhất là độ này bà đau mắt không cho bật đèn thì tôi sợ kẻ gian phi dòm dò, tối nào cũng bắc ghế ngồi coi cửa.

Tôi hỏi :

— Nhưng còn đêm?

Vú già lắc đầu :

— Đêm thì lại càng không thể lên vào được, vì cửa nhà ngoài thì chia khóa tôi giữ, mà khi đi ngủ, tôi lại

cách mà vào chứ? Nhà tôi rất là kín đáo, không có cửa sau, vậy người lạ mặt vào bằng cách nào và vào lúc nào? Bí mật! Đêm hôm đó, tôi lại thức, nhưng không nghe thấy tiếng gì lạ, mà cửa thang cũng không khóa. Song cách hai hôm sau, — đêm nào tôi cũng thức, — thì tôi lại nghe thấy tiếng người nói chuyện, cũng vẫn tiếng đàn ông, mà cửa lần này cũng khóa.

Tôi thề rằng sẽ dò ra manh mối. Từ đó, không một cử chỉ, không một hành động nào của đi tôi mà tôi không để ý đến. Tôi nhận thấy một điều lạ là sao độ này đi tôi hay đi chơi luôn. Cứ buổi chập tối là tôi thấy đi tôi mặc quần áo ra đi. Không biết đi có việc gì, mà trời rét, lại đau mắt, đi tôi phải đeo kính đen, trùm khăn tua mà cũng chịu khó đi; lạ nhất là không đi lâu, đi tôi chỉ đi chừng năm phút, mười phút rồi lại về, nhưng chỉ một chốc lại ra đi. Tôi đã cố hết sức đoán mà không hiểu sao đi tôi lại đi đi, về về luôn thế?

Nhưng tôi đã thề sẽ dò ra manh mối!

IV. NÉT GẠCH CHÌ XANH

Muốn tìm ra manh mối, chỉ có một cách giản tiện, dễ dàng hơn cả là đi theo xem đi tôi đi đâu. Chiều hôm đó, tôi quyết tâm đi theo.

Qua một phố vắng, đi tôi bỗng trông trước trông sau, rồi đứng dừng lại trước một nhà bỏ trống, ngoài có giàn giầy cho thuê nhà dưới. Nhưng trên gác có cầu thang đi riêng, cũng khóa cửa.

Đi tôi mở khóa lên thang. Tôi vội vịn đứng đợi, một lát chừng độ năm phút, đi tôi xuống, khóa trái cửa lại, rồi về nhà. Độ mười phút sau, đi tôi lại ra đi, tôi cũng theo, thì y như lần trước, đi tôi cũng lên gác cái nhà bỏ trống. Đến lần thứ ba cũng vậy, mà lần nào cũng chỉ ở trên ấy chừng năm sáu phút mà thôi.

Vậy trên gác ấy có gì? Ai ở? Sao lại luôn luôn khóa cửa? Đến lần thứ tư thì tôi quả quyết theo lên. Đợi đi tôi lên khỏi thang gác, tôi cũng theo vào, nép mình đứng sau cánh cửa. Một lát, đi tôi xuống, vô tình bước ra, khép cửa, khóa lại, thành ra tôi nghiễm nhiên đã được ở trong cái nhà bí mật. Tôi định bụng chỉ lên xem

bắc trống nằm ngay ngang cửa. Cậu đã biết tôi tinh ngủ lắm, đừng nói rằng mở cửa, chỉ hơi động một chút là tôi cũng đã tỉnh rồi!

— Nếu vậy thì lạ thật, chẳng lẽ tôi mê hoảng.

— Có lẽ thế thực, chắc là vì ông mới mất, cậu ngủ trên gác có một mình, nên thần hồn nát thần tính, đâm ra mê hoảng đó thôi!

Vú già thì bảo thế, nhưng khốn nạn, tôi có mê đâu? Vậy là người hay ma? Nếu là người thì ít ra cũng phải kiểm

THỤT RỬA GIÚP!!!

LẬU. — mới mắc: buốt tức ra nhiều

Thuốc số 3 — kinh niên: tiểu tiện thông

chưa rút nọc: khi ráo mủ, nước tiểu

chưa rút nọc: có mảng rớt, quy đầu

chưa rút nọc: ra rã gĩa hoặc buồn ngứa trong ống tiểu,

chưa rút nọc: dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« **Kiên-tinh-tư-thận hoàn** »

mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát

hạch (soài) hoặc lở loét

khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rất gán rất thit

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rã hay thối mồm, củ-đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở

đường âm hộ (voie vagi-

nale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và

ống tiểu (urétrhe). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt

tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường

âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí huyết, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Đề quá trùng ần vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí máu số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dán, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý: Sinh-Huy Dược-diểm 59 Rue de la gare Vinh**

xét qua loa, vì chắc chỉ lát nữa, đi tôi đã lại đến rồi.

Tôi vội vàng chạy lên gác, nhưng tôi bỗng kinh ngạc ngẩn người, vì cái gác tôi định lên xét là... một gian gác trống, không có một đồ vật nào. Nói rằng không có đồ vật thì không đúng lắm, vì trên tường có treo một chiếc mắc áo. Ngoài ra thì không có bàn, không có ghế, không có gì cả. Gian gác có bốn cửa : hai cửa sổ và hai cửa ra vào. Một cửa thông xuống sân đằng sau nhà dưới thì đóng chặt, một chiếc nẹp gỗ đóng ngang. Một cửa thì ra chiếc sân nhỏ ngoài hiên, nhìn xuống dưới đường. Thấy trong gác không có gì lạ, tôi ra sân hiên, chỉ nhặt được một chiếc tất lớn, *gót có nhuộm bùn*. Tôi để ý xem kỹ chiếc tất không có gì lạ cả, bên bở đấy, mà trở vào trong gác. Tôi bỗng để ý đến một vật treo trên mắc áo mà lúc này tôi không trông thấy. Vật đó là chiếc hốt để nong giày tây (*chaussepied*) bằng sừng, trông cũng giống như mọi chiếc hốt thường.

Nhận kỹ thì biết chủ nhân nó là một người không cẩn-thận, vì ở chiếc hốt ấy có vết bùn dầy.

Không có gì lạ hơn nữa, tôi bèn xuống thang gác, định lại đứng nấp sau cánh cửa để chờ đi tôi vào là tôi lên ra.

10 phút, 15 phút, đi tôi vẫn chưa đến. Tôi đứng dựa vào góc tường nghĩ ngợi, lúc đó mới nhận thấy mọi cái táo bạo nguy hiểm trong cách xử trí của tôi. Nhờ tôi lên gác mà có người ở trên ấy thì sao ? Tôi lúc đó dấu sao thì cũng vẫn là một đứa trẻ con, mười hai, mười ba tuổi, như vậy thì liệu chống chọi làm sao với những kẻ thù ?

Có lẽ để đã đến hai mươi phút ! Ấy mới nguy, nhờ đi tôi không lại nữa thì thật là tôi bị dốt ở trong này, chẳng khác gì một con chuột nhắt bị sa vào cạm. Tôi lo sợ, nhìn quanh tìm kế thoát thân... Trong bóng tối lờ mờ, tôi bỗng nhìn thấy ngay dưới chân tôi một miếng giấy màu đỏ, vuông vắn. Tôi cúi xuống, nhặt lên xem thì chỉ là một quyển lịch con, bỏ túi.

Bỗng ngoài cửa có tiếng mở khóa. Tôi vội vàng nín thở, đứng nấp vào tường. Cửa mở, đi tôi vào, lên thang gác ; tôi vội vàng lên bước ra ngoài...

Suốt đêm hôm đó, tôi không sao ngủ được. Tôi giờ từng trang quyển lịch hình như cổ hết sức đọc ở những giờ đầu chạy, những tên ngày tên tháng, để tìm ra manh mối câu truyện bí mật này. Nhưng trong quyển lịch không có biên một chữ gì, tôi chỉ thấy có *bốn nét chì gạch xanh* cách nhau chừng ba ngày một, có lẽ để đánh dấu ngày. Dở sang trang bên kia, vào một ngày thứ sáu, tôi thấy có ba dấu gạch chữ thập, cũng nét chì xanh. Chỉ có thế mà thôi.

Chỉ có thế mà thôi thì tôi còn biết tìm ra manh mối làm sao được ?

Tôi gục đầu suy nghĩ : gian gác trống, cái mắc áo, chiếc tất nhuộm bùn, cái hốt giấy, quyển lịch bỏ túi, những nét gạch chì xanh, từng ấy thứ đều bí mật cả. Trong khi tôi đang nát óc để tìm ra manh mối, thì ở dưới nhà, trong buồng đi tôi, khổ chưa, họ vẫn nói truyện thì thầm... Mà cửa gác cũng khóa, chẳng lẽ họ khóa được cửa lại khóa luôn cả bộ óc xét đoán của tôi sao ?

Thất vọng, tôi không buồn thay quần áo, nằm lăn ra giường ngủ. Tôi tức bực vô cùng, tư nghĩ :

— Thế là một đêm vô ích, thế là mai vào lớp bị gọi đọc bài là lại phải đòn.



thứ tư vốn có nhiều bài đọc, mà mình chưa học được một chữ nào !

Mai là thứ tư, à, mai là thứ tư nhĩ ! Mai là thứ tư, nghĩa là hôm nay là ngày thứ ba ! Hôm nay là ngày thứ ba, khổ nạn, thế mà tôi không nhớ ra, không nghĩ đến !

Tôi vùng trở dậy, lại bàn học, bật đèn lên, giờ quyển lịch nhử ra xem ngày lại. Địch phải rồi, vậy ra bốn nét gạch chì xanh đều là để đánh dấu những đêm mà người đàn ông bí-mật vào buồng đi tôi trò truyện. Cái đêm thứ bảy là cái đêm đầu tiên mà tôi dậy nghe thấy tiếng trò truyện ở dưới nhà, thì ở trong quyển lịch cũng có đánh dấu một nét chì xanh. Trên nét ấy còn một nét nữa, vào ngày thứ năm, xong có lẽ đêm hôm đó, tôi ngủ nên không biết. Dưới nét gạch ngày thứ bảy lại có một nét gạch vào ngày thứ năm. Tôi nhớ lại chính hôm thứ năm ấy, tôi cũng thấy có tiếng trò truyện mà cửa thang cũng khóa. Còn nét gạch sau cùng thì vào ngày thứ ba, chính vào hôm nay, chính vào ngày mà hiện giờ dưới nhà họ đương trò truyện...

Tôi đã cởi được một nút bí-mật. Vậy ra họ chỉ khóa được cửa thang, chứ chưa đủ lực mà khóa bộ óc tôi. Nhưng còn ba nét gạch chì xanh vào ngày thứ sáu, nghĩa là còn cách hai ngày nữa đây !

Song bây giờ tôi không bối rối nữa, tôi tin rằng tôi sẽ tìm ra manh mối câu truyện bí mật này. Gian nhà trống, cái mắc áo, chiếc tất nhuộm bùn, cái hốt giấy, những vật đó sẽ là cái biên cảm đường để dẫn tôi đi tìm ánh sáng...

(Còn nữa)

Phạm Cao Củng

SỐNG

(Xem tiếp trang 10)

— Không việc gì, em à. Chắc em đâm phải hòn sỏi nhọn... Em đã hết đau chưa ?

Thanh cười :

— Hết đau rồi. Anh lồng giày vào cho em.

Hiệp vẫn giữ bàn chân Thanh, lấy tay soa nhẹ để phủi sạch những hòn sỏi nhỏ bám vào da.

— Một người có bàn chân xinh như em không thể nào vất vả, nghèo khổ được.

Thanh cười :

— Anh lại biết xem cả tướng chân nữa kia à ?

Bỗng nàng ngừng bắt, chau mày nhìn chăm chú ; trong cổ có để một cái rỗ rách đựng một bát cơm đầy nén chặt và mấy quả cà héo đen, bữa ăn của người đàn bà đang bắt cua dưới ruộng. Thoảng trong một

giây nàng () đến những bữa cơm khoai năng phải ăn cho khỏi chết đói, hồi cha mẹ nàng mới mất. Nàng ngẫm nghĩ : từ bấy đến nay mình không nghèo nữa là chỉ nhờ ở cái sắc đẹp, song cái sắc đẹp một ngày kia sẽ mất. Nàng vội vàng xua đuổi ngay cái ý - tưởng đó, cái ý - tưởng ngờ vực mà lần đầu tiên, từ hôm về với Hiệp, nàng mới thấy vụt qua trong óc.

— Cái gì thế, mình ?

Thanh tươi cười đáp :

— Không... Anh xem tướng thế mà đứng đấy. Em không bao giờ phải khổ sở, nếu...

Nàng sờ chân vào giày, ngừng lên và cầm tay chồng kéo dầy :

— ... Nếu anh cứ mãi mãi yêu em như thế này.

Qua khỏi mấy khu ruộng, hai người lại lên ngựa. Đi được một quãng, Thanh hỏi chồng :

— Sắp đến chưa ? Em mệt quá rồi.

— Sắp đến nơi.

Trèo qua một cái đèo, hai người thả ngựa cho ăn cỏ, rồi tháo túi đựng các thức ăn. Thanh ngả nón sửa lại mái tóc và lắng tai nghe :

— Róc rách có tiếng suối chảy đầu đây mà nhìn mãi không thấy.

Hiệp sách túi đồ ăn bảo Thanh :

— Thôi, ta ra suối rửa mặt rồi ăn cơm.

Đến nơi, Hiệp chọn một chỗ có bóng cây bên bờ suối và rải trên cỏ một tấm vải trắng trong lúc Thanh ra suối vốc nước rửa mặt.

— Nước lạnh buốt cả tay, mình à.

Hiệp nhìn ra nói đùa :

— Và trời cá phẩn.

Thanh tháo giày lội xuống suối. Nàng cúi nhìn nước gợn bọt và vẩy cát bên cổ chân, rồi đứng yên đợi cát lắng dần dần, bàn chân nàng lại lộ rõ ra dưới làn nước trở lại trong. Một con cào-cào xoe cánh xanh đỏ bay đến bám vào áo Thanh. Nàng vội lấy và bắt chước hồi còn nhỏ cầm hai còng con cào-cào gio lên và hát nghêu ngao :

*Cào cào già gạo cho nhanh,
Tao may áo đỏ áo xanh cho may !*

Nàng sẵn cào hai ống quần, lội ra giữa dòng nước suối, quay lại hỏi Hiệp :

— Ở chỗ này hay có người qua lại không ?

— Không có ai đâu, tha hồ. Để tôi nhắm mắt lại cho mình khỏi thẹn.

Bỗng có tiếng ngựa hí và tiếng sột soạt trong lá cây, Hiệp hỏi :

— Ai đấy ?

Có tiếng hỏi lại :

— Ai đấy ?

Thanh lưỡng cuống kêu :

— Chết !.. Ai như anh Thái.

(Còn nữa)

Nhật Linh

PHÁP - VIỆT - HÁN TỪ - ĐIỂN

Là một bộ sách quan-trọng nhất trong kho sách quốc-văn ;

Là bạn thân nhất của các nhà trí-thức, các nhà văn-sĩ ;

Là vật quý nhất ở trong các tủ sách, các thư-viện.

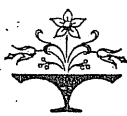
Lấy Larousse du XX^e siècle làm gốc, tham khảo non hai chục từ điển Pháp-Hoa, Pháp-Hoa-Anh-Hoa, Anh-Hoa, Pháp-Việt, Việt-Pháp và vô số sách linh-tinh, trải 8 năm mới thành, soạn bộ sách này đã là gian-nan, mà xuất-bản được để công hiến đồng bào lại còn gian-nan hơn nữa. — Chúng tôi cần có nhiều người hện mua trước (souscripteurs) để làm bằng chứng với nhà in : chúng tôi cần biết số người hện mua để định số sách xuất bản. — Bà con hện mua trước là giúp cho chúng tôi có thể xuất-bản mau chóng, và khỏi bị nhà in buộc điều-kiện ngặt-nghèo. Đối với người dự-ước chúng tôi đặt giá ưu-đãi (prix de faveur) và cách trả góp để báo đáp. (Khi in xong sẽ bán 20\$00 một bộ, trả tiền một lần). — Sách xuất-bản làm 10 tập nhỏ, từ 250 đến 300 trang, cứ hai tháng ra một tập, cuối tháng Août 1936 sẽ ra tập thứ nhất. Toàn bộ đóng làm 2 quyển lớn, bìa vải tốt.

Hiện nay sách giá 15\$00 một bộ, trả góp nhiều cách.

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ
29, Paul Bert — Huế

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF
Changement de Propriétaire



Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin.
Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1 \$ 20
Chambres R. P. Bert — 1. 50
Chambres dans Pavillons et Parc Splendide, unique à Hanoi.

Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 20 đến thứ ba 26 Mai 1936

LA POULE

Diễn theo tiểu-thuyết của Henri DUVERNOIS DRANEM, ARLETTE MARCHAL, MAGUERITE MORENO, EDITH MERA và ANDRE LUGUET sắm các vai chính.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 22 đến chủ nhật 24 Mai 1936

POLICHE

MARIE BELL và CONSTANT REMY sắm hai vai chính.

Từ thứ hai 25 đến thứ năm 28 Mai 1936

SEIGNEURS DE LA JUNGLE

Một phim đường rừng khùng khiếp phi-thường, có nhiều cuộc giao-phong dữ-dội của những « Chúa-Sơn-Lâm » như hổ, báo đen, trâu rừng, cá sấu, rắn, trăn đất, trăn gió... ai xem cũng rung mình rợn tóc.

ÁNG SƯƠNG TÀN

TRUYỆN NGÂN của NGỌC DIỆM

BÌNH đến Phố-bình-gia để xem xét tình hình thương mại ở đây hộ một nhà buôn. Ngày, anh phải giao thiệp với các cửa hiệu và phải đi khắp phố để xem sự buôn bán của họ; không mấy khi anh được rỗi. Nhưng đến tối, ở Phố-bình-gia, tịch mịch buồn tẻ vô cùng, ngoài cách đến sông bạc đánh phán thán là thứ tiêu khiển mà anh không ưa, thì không còn có thứ nào khác nữa. Vì vậy, anh rất lấy làm chán trong mấy hôm lưu lại.

Ở Bình gia bốn hôm, công việc đã xong, định hôm sau thì ra về. Tối hôm cuối cùng, thấy trăng sáng rất đẹp, anh lững thững bước ra, thoắt thẩn trên đường phố vắng im với tấm lòng bàng khuâng vô định. Cái cảnh yên lặng của những cánh đồng xa dưới ánh trăng trong như muốn với anh. Tự nhiên, anh bước theo con đường Phố-cũ, một lúc một đi sâu vào cảnh mênh mang của cánh đồng. Hai bên đường, anh thấy những ruộng đầy nước trắng xóa liên nhau trông như một cái hồ rộng lớn.

Đi đã khá xa, anh quay lại: Phố-bình-gia lúc ấy đã tĩnh mịch. Trên đống cỏ xanh, le lói một chiếc đèn như một điểm sao lớn cô độc và lạnh lùng.

Anh toan trở về, nếu anh không nghe tiếng hai người vừa đi qua cạnh anh. Tiếng nói nhỏ, nhưng nghe rõ lạ, ròn tan trong ánh sáng.

— Tôi chỉ thích nghe « đi chơi hương » thôi.

Người kia đáp:

— Tôi cũng thế; vì đến lúc ấy họ cất giọng hát náo nùng nghe rất hay.

« Đi chơi hương » là một lối « hát du hồn » của các bà « then », mà người ta thích nghe nhất. Trong cuộc chơi này, các bà « then » ngồi, vừa đàn vừa hát đưa vĩa những người đến dự lên giới chơi chợ « Đình Trung », một phiên chợ, tương tự. Lúc ấy, vĩa từng người sẽ mượn lời bà « then » nói ra những điều trông thấy, nghe thấy và cảm thấy trong buổi chợ. Nhiều khi có những lời thiết tha thắm muốn những cái đẹp ở chợ; có khi có những ý ngộ nghĩnh đáng buồn cười.

Bình nhân lúc buồn chán liền theo hai người kia đi. Qua khỏi Phố-cũ, họ đưa anh vào trong làng Bình-gia, lên một chiếc nhà có nhiều người cười nói ồn ào.

Dưới ánh đèn sáng, một cô gái trẻ ngồi trên chiếc phản giữa nhà. Net mặt sáng sủa, đều đặn và dịu dàng của cô rất hợp với chiếc áo cầm nhung phơn phớt màu da trời là thứ lễ phục riêng của cô lúc đó.

Chung quanh mấy cô gái Thổ trong những bộ áo chàm ngồi quây lại, cô thì tằm trầu, cô thì thấp hương cắm vào hai bát nhang trên một cái mâm để ở đầu phản; còn hai, ba cô thì xúm nhau lại nói chuyện.

Thoạt trông, Bình đã biết ngay người con gái đó là cô « then » và đã chú ý đến cái vẻ đẹp lộng lẫy của cô; nhan sắc cô là thứ nhan sắc hơi trang điểm, hơi kiêu cách. Nhưng giọng nói và cử chỉ của cô vẫn giữ vẻ kín đáo đáng yêu.

Họ mời Bình « đi chơi hương », thì Bình nhận lời ngay, vì anh muốn biết cô « then » trẻ ấy sẽ nói với anh thế nào, tuy anh không lấy làm tin phép của cô.

Anh ngồi xuống phản cùng với mọi người, mặt ngời trang, nhưng hai mắt tươi cười, và nhìn cô « then » một cách tinh nghịch.

Cô « then » cất giọng trong trẻo ngân nga ca những bài bằng tiếng Thổ có vần có điệu đi với tiếng đàn dềo dăng.

« Soong rầu tẻ củ pắc chùa cần :

« Cây lải tấp píc khan sấm tiếng,

« Mọi cần pây hìn hảng Đình Trung

« Tha vãn khữn bướng đông rừng chói

« Soong rầu tẻ vui hội nửa bán

« Tha vãn khữn hưởng đông lộn mọc.

(Đôi ta sẽ mở miệng rủ nhau; gà vỗ cánh/gáy ba tiếng thì mọi người đi chơi Đình Trung. Mặt trời mọc bên đông sáng

minh. Cô chước rượu uống với anh. Câu hát của cô lúc đó lại nồng nàn hơn, mặn mà tình tứ hơn; miệng cô luôn luôn mỉm cười và mắt liếc anh một cách đắm đuối dịu dàng như khêu động tình âu yếm.

Theo lời họ, lúc đó cô « then » không phải là người phạm trần nữa.

Cô là hiện thân của một vị nữ thánh đa tình; đáng điệu, cử chỉ và lời nói đầy vẻ là lướt đắm đuối; nhưng cô không hề ngượng nghịu khi tình tự với đàn ông trước mặt mọi người.

Tan cuộc thì trời đã sáng. Anh lại trở về phố để đi ngủ, vì anh thấy hơi mệt. Tuy ngày hôm ấy là ngày anh hẹn về tỉnh nhà, nhưng nhớ đến cái nhan sắc của cô « then » và lúc đến gần gũi cô đêm vừa rồi, anh không thể nào rời ngay Phố-bình-gia được.

Đến quá trưa, anh lại xuống làng và tìm vào nhà cô « then ».

Cô vui mừng và tiếp truyện anh một cách thân mật lắm. Bình hỏi:

— Sao cô lại làm « then »?

— Vì nhà em có thánh và thánh kết lấy em.



roi. Đôi ta sẽ vui hội trên trời. Mặt trời mọc bên đông lặn với sương. ...)

Anh không ngờ trong tiếng Thổ mộc mạc, lác cắc mà anh thường nghe họ nói, lại có được những câu tả cảnh đầy thi vị đến thế.

Anh say mê cái giọng lưu loát và cái nét mặt tươi tắn, đôi tay gầy nắn chiếc đàn một cách xinh xắn của cô « then » giữa cái yên lặng cảm động của mọi người.

Giọng cô càng lâu càng du, càng reo trong tâm hồn anh những câu thanh cao man mác.

Cứ thế cho đến khuya.

Cô « then » hai má đỏ hồng, hai mắt long lanh, ngà say vì tiếng đàn hát của

— Thế các cô then có lấy chồng được không?

— Được, nhưng cũng có người không lấy.

— Còn cô thì cô định thế nào?

Cô then đỏ mặt cười tủm tỉm:

— Em cũng vậy, em không lấy chồng nữa. Vì, ông ạ, trong họ em, mọi người đều tin ở em là người có nét; và đã có thánh phú thác sự thờ hương để bảo hộ bình-an cho cả họ, thì em không muốn phụ lòng mọi người và phụ lòng thánh. Khi người làm then còn giữ được tấm lòng trong sạch thì mọi người rất trọng, sẵn sàng dâng. Nhưng khi đã đi lấy chồng, thì ai cũng khinh. Và lấy chồng, em sẽ

phải lo công việc gia đình, lại theo như mọi người: sinh con đẻ cái, rồi nhọc nhằn với chồng con. Chính em đã thấy nhiều người không biết hưởng lấy cái đời tự do tốt đẹp mà lại đi rước lấy cái lo lắng khổ sở vào mình. Cho nên em định cứ ở như vậy cho đến già, ngày đêm săn sóc hương hoa và vui với lòng yêu dấu của mọi người cũng đủ sung sướng.

Bình nghe cô nói những lời thành thực tỏ rõ ý của cô, anh âu yếm nhìn cô bằng cặp mắt mơ màng.

— Nhưng cô ạ, những người mà trước làm then vui sướng, sau lấy chồng cực khổ, có lẽ cũng không định bước vào cái đời bình thường như mọi người làm gì, Song vì một dịp nó làm cho sức động tình yêu, nên họ mới cúi đầu chịu cái luật chung ấy.

Cô then lặng im, nghe nhời anh, mơ mộng tưởng tới đời của các bà then có chồng. Rồi như ái ngại cho cuộc đời về sau, cô buồn rầu bảo Bình.

— Em định thế nhưng không biết giờ có cho em được như thế không? Hay lại xui người ta làm động lòng yêu của em, thì em rất lấy làm ngại:

— Nhưng cô đẹp lắm thế này, thì có lẽ còn nặng nợ.

Cô then cười nhạt lộ vẻ buồn thương. Rồi cô hỏi lảng:

— Ông ở đâu?

— Tôi ở Lạng-son.

— Ông còn ở đây chơi lâu chứ?

— Mai tôi về.

Cô ngập ngừng:

— Không biết bao giờ em lại còn được gặp ông?

— Gặp tôi làm gì?

— Gặp để nói truyện với ông, vì ông biết lòng em lắm.

Nói xong, cô nhìn Bình ra chiều tiếc mền.

— Tôi cũng muốn gần cô, nhưng mai tôi phải về. Cô định không lấy chồng, thì sau này ta sẽ còn nhiều khi gặp nhau. Tôi xin tặng cô một cái ảnh và nhân tiện tôi có mang máy đi đây, cô cho tôi chụp lấy một cái để giữ làm kỷ niệm.

Cô then nhận lời.

Mãi đến gần tối, Bình mới từ biệt về phố sửa soạn hôm sau về tỉnh, vì anh không muốn để nhà buôn mong mỏi anh lâu ngày. Anh dặn cô then khi nào ra tỉnh thì vào thăm nhà anh. Cô nét mặt buồn rầu thương tiếc, tiễn anh ra khỏi cổng.

Về đến nhà ít lâu, thời gian và những thú vui chốn thị-thành đã đẹp những nỗi nhớ nhung trong lòng anh. Chỉ còn một đoạn kỷ niệm êm đềm gần mờ trong trí nhớ.

Vừa chẵn một năm, Bình lại đến Phố bình gia. Lần này anh đến không phải để xem việc buôn bán cho nhà buôn, nhưng có người bạn nhờ anh vào

ECOLE INDOCHINOISE

L'unique cours par correspondance rationnellement organisée de l'Indochine, dirigée par une réunion de professeurs licenciés et bacheliers

Direction et Administration
99, Route de Hué — Hanoi



Leçons particulières par
professeurs nombreux et compétents
S'adresser à M. VU-DINH-LIÊN

Les vacances vont venir

Inscrivez-vous à l'Ecole Indochinoise. Elle vous fera faire en trois mois, dans les conditions les plus commodes et les moins onéreuses, les progrès d'une année.

Pour tous renseignements s'adresser à M. VU-DINH-LIÊN
Administrateur de l'Ecole Indochinoise

Directeur des cours par correspondance de l'A. J. S.
99 Route de Hué

N. B. — Joindre un timbre pour réponse.

PHUC-LOI

1 Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie,
Lunetterie,
Cravates, Chemises Sport

MARQUE

BALTY

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-lỗ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bảo chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.



MỠI AN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0\$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cơ tụy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kịp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc Bô huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1\$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bởi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1\$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị di nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng đi hèn, huyết ra xám, đen, có khi lẫn mủ. Buồn bã chân tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư trùng » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) chỉ 3, 4 hộp là thể nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau. Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong : Nam Tân, 100 Bonnal. **Haiduong :** Phú Văn, 3 Paul Doumer. **Hongay :** Hoàng đào Quý, 5 Rue des Théâtres. **Nam-dinh :** 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. **Thái-bình :** Minh Đức, 97 Jules Piquet. **Lạngson :** Lý xuân Qui, 10bis rue du Sel. **Tứ-hòa :** Nguyễn xuân Thiều. **Quinhon :** Trần văn Thăng. **Huế :** Văn Hòa 29 Paul Bert. **Vinh :** Sinh Huy 59 Phố Ga. **Saigon :** 109 Rue d'Espagne. **Vientiane** Phan thị Lộc rue Tafforin.

khảo sát phong tục trong này để về viết sách. Vì vậy anh rộng thời giờ hơn lần năm ngoái. Cái cảnh bình tĩnh yên lặng lại nhắc anh nhớ tới truyền cũ. Nhất là thấy cảnh Phố bình gia, tuy một năm qua cũng không có gì thay đổi khác là đến cả những nhà cửa, phố phường, đường lối cũng vẫn nguyên như xưa.

Ngay tối hôm đến, anh xuống làng tìm đến nhà mà ở đây, năm ngoái, anh đã cùng cô then « đi chơi hương ». Anh nhớ lối đi vào, nhưng anh kinh ngạc xiết bao khi anh trông thấy trong đêm tối, chỗ ấy chỉ còn một vài cái cột mục nát tro vơ với cái nền nhà mấp mô, bức rào đổ và vài cây chuối cổ, lá rách tươm. Anh bước vào nữa, có một chiếc nhà ở gần đấy, ngọn đèn dầu ánh sáng đỏ yếu xuyên qua bức tường khắp ván. Anh yên trí rằng nhà cô then đã làm lại và dịch sang chỗ này. « Nhưng làm sao không ở chỗ cũ? và trong nhà này sao vắng người? » Nghĩ thế, rồi anh bước vào gần hàng rào trong tiếng lá thêu dầu đại chạm nhau sáo sặc để đợi nghe tiếng nói của cô then mà anh còn nhớ giọng, để tin rằng còn có thể gặp cô lần này nữa. Nhưng chỉ có tiếng chó gừ gừ như muốn đuổi anh, như cho anh là kẻ trộm rình nhà. Những tiếng nói thân mật của then đến nay lại rõ rệt trong trí anh.

Anh thất vọng bước về, đi trong đám sương khuya lạnh với tấm lòng chán nản. Khúc đường về phố khi ấy sao mà dài hơn lúc đi nhiều thế?

Sớm hôm sau, anh lại đến chỗ ấy và lên cái nhà kia hỏi một người dân ông mà anh không gặp khi ở nhà cô then, bảo anh :

— Ông muốn hỏi cô then Hạnh? Ở đây không có ai là cô then Hạnh cả. Ông hỏi cô ấy làm gì?

Anh thần thờ đáp :
— Vì trước tôi gặp cô ở cái nhà bên kia. Nay tôi lại đến thăm, tôi tưởng nhà cô làm lại và dịch sang bên này.

— Không, ông nhầm, nhà này của tôi ở đây lâu lắm rồi. Còn cái nhà kia, trước

của ông Mac, bây giờ ông ấy không đủ ruộng nuôi làm ăn, ông ấy đã cùng cả nhà đi sang bên Thái-nguyên để tìm làm ruộng rồi. Nhưng hay là ông lại nhầm nữa. Tôi không thấy nhà ấy có người nào làm then cả.

Bình ngần ngừ chán ngán. Người kia nghĩ một lát lại nói :

— À mà năm ngoái, cũng vào độ bây giờ ở nhà ấy có một cuộc « đi chơi hương », hay là ông muốn hỏi thăm cô then ấy?

— Vâng, cũng lúc ấy tôi được gặp cô then.

— Tôi cũng không nhớ có phải là cô then Hạnh không, nhưng nghe đầu cô là cháu ngoại của ông Mac mà không biết là quê ở đâu, lúc đó có đến đây chơi. Rồi mọi người muốn nghe then lạ, mới mời cô làm « đi chơi hương ». Mấy hôm sau, cô về quê. Tôi cũng không để ý.

Bình nhắc một câu thất vọng:

— Vậy mà tôi cứ tưởng cô là người làng này! Thối, cảm ơn ông, xin chào ông.

Anh lại trở về phố, lòng chán nản hơn tối hôm trước khi anh chưa ngờ có chuyện như thế. Anh lấy làm lạ rằng trong cảnh Phố bình gia mà anh vẫn trông thấy bình tĩnh, lại có sự biến đổi khác thường. Sự biến đổi này lại làm cho anh không thể nối lại cuộc tình duyên rất êm đềm đã khiến cho lòng anh thõn thừ một cách êm đềm.

Ngày hôm sau, anh dậy sớm để đi về. Chiếc xe ngựa anh đi, rầm rầm lẫn trên đường giải đá mấp mô, khỏi Phố bình gia đưa anh xa nơi đã có chuyện làm cho anh buồn chán.

Anh lăm lăm như nhắc lại lời thơ nghe thấy ở trong giấc mộng.

« Thà vẫn khờ bướng đồng lộn mớ ». Và ngạc nhiên thấy cảnh vật hiện ra mơ màng, huyền ảo, và diễm lệ như câu thơ đẹp để ấy.

Mặt trời đã mọc đằng xa. Ánh sương sớm mỗi lúc một tan dần với tia nắng hồng tươi chói lọi.

Ngọc-Điểm

Bệnh đàn ông

Thận hư. — mờ mắt, ù tai, vàng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra di tinh, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương...

Thuốc **Lưỡng nghi** bổ thận số 20 này bảo chế rất công phu, có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí... Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ, các bệnh sinh ra vì Thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1\$00 một hộp.

BỆNH LẬU

Mới mắc : tức buốt, ra mủ... Kinh niên : tiểu tiện vẫn đục, có cặn, ít mủ, ướt quy đầu... dùng « Thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cùng, nhất định thể nào cũng khỏi. Giá 0\$60.

GIANG MAI

Lở loét quy đầu, phát hạch, lên sỏi, đau xương giắt thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 3 lọ là khỏi hẳn. Giá 1\$00.

TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn nhồi nhối ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu. Bắp thịt rứt, đau mỗi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang mai chưa tuyệt nọc, phải kịp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0\$60) và « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00), vì trùng bệnh sẽ tiêu tán đi hết mà các bệnh vật cũng chẳng còn.

LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND



Four rester
= jeune =

Pour plaire
toujours

Son traitement de Beauté, moderne
complet, rapide, simple, efficace

10 minutes le matin.

10 minutes le soir.

AGENTS :
L. RONDON & Co L^{td}
18, Bd Dong-Khanh, Hanoi



Ý lấy hẳn Ethiopia làm thuộc địa

Rome 9 mai. — Đại hội nghị Phát-xít đã chuẩn y một đạo sắc lệnh trong đó có những điều chính như sau này:

Nước Ethiopia sẽ do nước Ý cai trị và vua Ý sẽ nhận là Hoàng-đế nước Ethiopia. Vị Toà quyền cai trị Ethiopia lấy danh hiệu là phó quốc-vương và coi cả xứ Erythrée và Somalie.

Anh chất nghị Đức

Berlin 7 mai. — Đại sứ Anh ở Đức đã đệ cho chính phủ Đức bản thông điệp của chính-phủ hỏi thêm cho rõ mấy khoản trong các bản đề nghị của ông Hitler.

Vua và thủ tướng Ý sang Ethiopia

Rome 11 mai. — Sau khi ông Mussolini tuyên bố sát nhập Ethiopia vào nước Ý, có tin vua Victor Emmanuel định sang Ethiopia để làm lễ suy tôn. Lại có tin ông Mussolini cũng sắp sang kinh-lý các đất đã chiếm được ở châu Phi.

Đại biểu Ý bỏ hội Q. L.

Genève 12 mai. — Theo lệnh Mussolini, đại biểu Ý đã bỏ Genève về nước. Khi tuyên bố việc ấy tại hội Q. L. ông Aloisi không nói rõ là Ý bỏ hội hẳn hay tạm thời; ông chỉ nói xin lỗi không thể dự hội nghị của đại biểu các nước đã ký hiệp ước Locarno.

Người ta cho rằng đó là triệu chứng Ý bỏ hẳn hội Q. L.

Theo báo Ý, Ý đại lợi chỉ muốn chờ cho các nước bỏ cuộc trừng phạt và chính thức công nhận đế quốc thuộc địa của mình. Nếu chưa giải quyết, chính phủ La-mã nhất định không chịu cộng-tác với các nước về vấn-đề Âu-châu.

Vua Ethiopia không chịu nhượng ngôi.

Jérusalem 13 mai. — Vua Sélassié tuy phải bỏ nước đi lánh nạn nhưng vẫn không chịu nhượng ngôi và đệ giấy khiếu oan tại hội Q. L. ác sứ thần của nước Ethiopia ở ngoại quốc vẫn còn lưu lại cả vì — theo nước Anh nếu nhà vua còn thì các sứ thần vẫn ở.

Ông Léon Blum sẽ lập nội các

Paris 14 mai. — Ông Léon Blum, lãnh tụ đảng Xã hội, nay mai sẽ lập nội các; định mời đảng Xã hội hợp nhất tham dự quyền chính.

Đảng Cộng sản không dự nội các

Paris, 14 mai. — Đảng Cộng-sản chỉ tán trợ chứ không dự vào việc lập nội các. Đảng sẽ lập một ban chuyên môn để trông nom việc thi-hành mấy khoản trong chương trình đã định.

Chính sách Ý đối với hội Q. L.

Rome 14 mai. — Theo các báo Ý, thì Ý hoãn việc giao dịch với hội Q. L. cho đến ngày hội không nhận ông Sélassié là vua nước Ethiopia nữa và chịu xét thời cực theo phương diện thiết thực. Trong khi ấy, Ý sẽ thân thiện với các nước Đức, Áo, Á-nhĩ-lợi-á, Hung-gia-lợi, Nhật bản, Hoa kỳ và mấy nước cộng hòa ở Nam Mỹ vì những nước này bác thuyết của hội Q. L., (nghĩa là Ý chia các nước ra làm hai phái, phái theo cuộc trừng phạt và phái không theo).

Vụ bạc giả Hòa-sinh sẽ phải xử lại

Phiên tòa Đại Hình ngày 20-9-1935 phạt hai ông Rong, Huy và Phương, Nùng mỗi người 10 năm tội đồ, Niết 7 năm tội đồ, Đà, Trương mỗi người 5 năm tội đồ. Và mỗi người đều bị phạt tiền 100 quan.

Nay có tin tòa Phá-án Paris xét ra bản án kia có một vài điều khuyết điểm, nên đã bác án ấy. Như vậy vụ Bạc giả Hòa-binh sẽ phải xử lại do một phiên Đại-hình khác.

BINH HO

Bệnh ho là bệnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió không điều trị thành chứng ho lao. Người có bệnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như:

thuốc ho BẮC-BŨU

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay. — Trị bệnh ho thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ thấy hạ đàm, hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu, nội ngày hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tòa và khắp cả Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm, ho siết, đản bà ho máu, ho đàm nhiều, ho đến nỗi khan tiếng, dùng đến thuốc này thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mới rõ lời tôi nói là đúng với sự thật. Có gói bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0\$10. Các nhà buôn có bán, mua sỉ lời nhiều, do:

nhà thuốc NHANH-MAI

298, PAUL BLANCHY — TÂN-ĐÌNH

Hanoi: do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses

Huế: Viễn-Đệ, 11 quai de la Susse

Phnompenh: Huỳnh-Trí, 15 rue Ohier

Vientiane: Lê-xuân-Mai (Ấu-Ba)

Vinh: Vinh-hưng-Trường, 77 rue Sarraut.

THẬP LẠP KIM ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH

Ẩn không tiêu, Dầy da bụng, Đầy hơi,

Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau

ung. Tác ngục... — nhẹ 2, 3 ve, nặng

4, 5 ve LÀ KHỎI HÂN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS

(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LĨNH 60, 62

Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59

Maréchal Foch — Huế KIM-SANH

Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Huế)

Hadong MINH-HƯNG 64 R. Ng. hữu Đệ

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai Bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai Bà họ Trưng đánh Tàu, Nguyễn-Tử-Siêu soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch-sử Vợ Ba Đề-Thám mưu-trí rồi-rang vô cùng, Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt-hiệt » đã trọn bộ, đầy 96 trang, giá 0\$10.

24 người anh-hùng cứu quốc đầy 544 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$20.

Tục 24 người anh hùng cứu quốc đầy 160 trang lớn, giá 0\$40.

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bái-Công, Hạng-Vũ hay vô cùng, đầy 656 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$30.

Đông-Chu Liệt-Quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc đầy linh 2000 trang, giá 1\$50

Mua buôn, mua lẻ thơ, mandat đề cho nhà xuất-bán:

Nhà in Nhất-Nam 102 hàng Gai Hanoi

(Có gởi Contre rembourser cước phí người mua chịu)



FUMEZ LE JOU NE FUMEZ PAS

Le paquet vert 0\$06

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kể sao cho xiết; tiền của dễ tìm, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « **Cấp-Kê Hồ-Cốt** » là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng **cao hồ-cốt, cấp-kê, xương bìm-bịp, sâm, nhung, kỷ, quế** thượng hảo hạng chế ra, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, ngày 11 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu « **Cấp-Kê Hồ-Cốt** » này chuyên trị các bệnh : Đản ông, đản bà, trúng phong, méo mồm, bán thân bất toại, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sau vai phồng tê, thứ thấp. Đản ông : liệt dương, phát thận, tinh khí, bất cố. Đản bà sản sau Đản bà, con gái : Kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt : dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh. Đản ông thì tráng dương cường khí, đản bà thì kinh điều, đều, huyết tốt, thai sinh giai, đản bà mới đẻ uống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ đangay thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — Chai nhỏ

01.40 là 1\$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0\$50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG TỈNH BAO-DA-HOAN kính cáo

« Bất cứ các bạn xa gần, ai đã có lòng chiếu cố tới thứ rượu « **cấp-kê hồ-cốt** » của bản hiệu viết giấy đến tận hiệu chính Bảo-Tâm-Chai 13 rue principale Dap-cau và Bảo-Thuận-Thân 5 rue du Sacre à Hanoi tiền phí tồn gửi rượu bản hiệu xin chịu một nửa, còn quý-khách chịu một nửa »

TIỆM CHÍNH : Bảo-Da-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý : Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đạp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CHỈ-ĐIỂM : Bảo Nhuận Than, số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi. **Haiphong :** Lâm Sâm Ký nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cốt (88 rue Maréchal Pétain). Khang An, nhà số 50 phố Tâm gian (50 avenue de Belgique). **Namdinh :** Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) **Son-tây :** Ích Sinh Đường, phố Cửa Tả. **Bacninh :** Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiền an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiền an. Đầu Hoa y quán nhà số 67 phố Ninh xá. **Thaibinh :** Madame Phan Lung, n° 9 Phố Nguyễn duy-Hàn **Phulang-thuong :** Vĩnh Đồng Thái. **Thainguyen :** Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương sơn-dương, 1 bộ xương gấu, nấu thành hơn 600 lạng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lạng là 4\$00. Xin mời các quý khách chiếu cố mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BAO-DA-HOAN CHỦ-NHÂN KINH-CÁO

ĐỘC GIẢ HÃY COI CHỪNG

NHỮNG THỨ THUỐC NHÂM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như : Lậu, Tiêm-la, Cốt-khi, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhưc mồi, tiểu tiện bón uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu **ÔNG TIỀN** trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giấy có nhọ, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đản bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tình của đản ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra dầm đĩa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lăm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu **ÔNG TIỀN** mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu **ÔNG TIỀN** hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu **ÔNG TIỀN** ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'OC PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BAC-NINH Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare ĐÁP-CẦU Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỂM mở ngày 28 AVRIL 1936

Chủ tọa : Ông Đốc Phủ Vinh, Dự kiến : Các ông Chính như Khanh, Đình như Thanh

Cách thức số 2 — Bộ số 5		
2359	Trần Lâm ở Biên hoà	1.000 \$ 00
2555	Tôn thất Bích ở Quangnam	500 \$ 00
10443	Ông Nguyễn hữu Lạc ở Khốne (Laos)	500 \$ 00
8484	— Nguyễn văn Long, Thư ký Sở Ngân khố ở Hảiphong.	250 \$ 00
16629	— Nguyễn ngọc Đại ở Châu đốc	250 \$ 00
16753	Phiếu này chưa đóng tiền tháng nên không được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này.	
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 2, được hưởng số tiền lợi của Hội chia. Số tiền lợi về cách thức số 2, Hội chia cho những người chủ phiếu số 2 về năm 1934 là : 4.871\$40.		
Cách thức số 3 — Bộ số 329		
361	Ông Phạm văn Chúc ở làng Phú Vinh - Phatdiêm.	250 \$ 00
2022	Bà Lê thị Phi ở Tuy hoà	500 \$ 00
Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lợi : 298\$37		
2033	Ông Nguyễn văn Xuoc, Nhà Học chính ở Huế.	149 \$ 10
2042	— Lâm quang Đại ở Mỹtho	149 \$ 18
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho.		
Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số trong năm 1934 là		
Tiền lợi chia cho hạng phiếu số 3 trong năm 1934 là		
Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạng phiếu số 3 được cả		
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
2259A	Bà Co thi X. ng. 35. Quai des Jonques, Xóm củi ở Cholon	2.500 \$ 00
Sổ 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 970 xổ trung		
25223	Ông Selsis ở Sai-on	1.000 \$ 00
3222A	— Nguyễn văn Tich, Tổng sự tại Bộ Hình ở Huế.	200 \$ 00
10301A	— Kho Kong Lâm ở Paksê (Laos)	200 \$ 00
12 08A	Bà Vũ thị Lương ở nhà ông Tin. Géomètre Sở Than Maokhe	200 \$ 00
12122A	Ông Thanh Guin, 30, Phố Bonnal ở Hảiphong	200 \$ 00
21725A	Ông Đoàn văn Ban ở Sadec	200 \$ 00
7895B	Cô Ngô Kim ở Stang Treng	200 \$ 00
Những phiếu số 5777B — 11974A — đóng tiền trễ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số này.		
Sổ 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 1821 xổ trung GIÁ BÁN LẠI		
27576	Cô De la S. ll. Suzanne, Giám đốc trường St Pierre ở Hanoi.	1.535 \$ 00
7014A	Ông Châu Lợi ở Quangngai.	109\$20
8258B	— Trần văn Nam ở Batri	100\$80
Những phiếu số 13136A — 23402A — 25432A — 25966A — 1553B — 6234B — 4172B đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số miễn góp trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu. Trong các hội lập bản ở Viễn-Đông chỉ có hội Vạn Quốc Tiết KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là :
Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733 ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng năm tây định là 5.000\$. Kỳ xổ số ngày 28 Mai 1936 mở tại Hội quán ở Saigon sẽ thêm cuộc xổ số chia lợi phiếu số 5 về năm 1935

IDEO

Về phần nhà Máy thời có đủ các khí-cụ để in hầu ngai các thứ giấy má, sổ sách về buôn bán, hoặc in việc tư. Xin ngai đền thương lượng cùng chúng tôi.

Về phần nhà bán Sách thời sẵn lòng để ngai biết những sách mới xất-bán. Xin ngai cử hỏi bán kẻ các sách mới.

Về phần nhà bán Giấy-Bút thời có đủ các thứ cần dùng về bàn giấy, kẻ ra nhiều nhất ở xứ Đông-Pháp; hơn ba nghìn thứ, hạng tốt, giá phải chăng.

VIỄN-ĐÔNG-ẤN-ĐƯ'ONG

Bán đủ các thứ sách vở giấy bút.

HAIPHONG — 28, Rue Paul-Bert — HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam